

thánh kinh

nguyệt - san



Đọc trong số này :

TRUYỀN-ĐẠO SÂU RỘNG * ĐỪNG SỢ VÀ HÃY SỢ * PHA-RA-ÔN CHO PHÉP DÂN DO-THÁI THỜ-PHƯỢNG ĐỨC CHÚA TRỜI CÁCH NÀO ? * CHIẾN-TRANH VÀ HÒA-BÌNH * CỤ MỤC-SƯ Ở CÁN NHÀ LÁ * JÊSUS, VỊ GIÁO-SƯ VĨ-ĐẠI * THƯỢNG-ĐẾ LÀ TÌNH YÊU * NGƯỜI CÔNG-BÌNH SẼ SỐNG BỞI ĐỨC-TIN * THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG * THƠ * NHẠC * ĐỒNG LÚA NON * TIN-TỨC * *Bìa Trước* : TRƯỞNG-BAN TRUYỀN-GIÁO THĂM VÀ CỨU - TRỢ TÍN - HỮU HỘI-THÁNH ĐA-ME * *Bìa Sau* : BAN PHONG-CHỨC MỤC-SƯ * BAN HÁT PHONG-DINH NGÀY PHỤC-SANH * LỚP TỐT - NGHIỆP THẦN-HỌC VIỆN



Cơ - quan
bồi-linh
Hội-thánh
Tin-lành
Việt-nam

355

THÁNG BẢY

1968



DẤU TÔI
ĐI GIỮA
GIAN - TRUÂN

Dấu tôi đi giữa gian-truân, Chúa
sẽ làm cho tôi được sống,
Giơ tay Chúa ra chống-trả cơn giận
của kẻ thù-nghịch tôi,
Và tay hữu Chúa sẽ cứu tôi.
Đức Giê-hô-va, sẽ làm xong việc
thuộc về tôi.
Hỡi Đức Giê-hô-va, sự nhơn-từ
Ngài còn đến đời đời;
Xin chớ bỏ công-việc của tay Ngài.

Thi-thiên 138:7-8

thánh kinh
nguyệt san

CƠ - QUAN BỒI - LINH
HỘI-THÁNH TIN-LÀNH

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ
14 Hồng-Bàng, Saigon 5
Hộp thư 329, Saigon

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tổng Thư-ký Tòa-soạn
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HÀNG

Quản-ly
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BẢO

Một năm 12 số : 150 đồng
Một số : 15 đồng



TRUYỀN ĐẠO

SÂU RỘNG

HIỆN nay phong-trào Truyền-đạo sâu rộng đang được cồ - vũ trong Hội-thánh khắp thế-giới, nhứt là tại Nam Mỹ, Hội-thánh đã hưởng-ứng nhiệt-liệt hơn hết, nên họ cũng gặt-hái được nhiều thành-quả lớn-lao hơn hết.

Truyền-đạo sâu rộng cũng như Ban Chứng-đạo của các Chi-hội mà chúng ta đã có từ lâu, song Truyền-đạo sâu rộng còn có những đặc-điểm mà Ban Chứng-đạo không có, tức là truyền-đạo cách có hệ-thống và liên-tục.

Ban Chứng-đạo gồm một số nhỏ tín-đồ trong mỗi chi-hội ra đi vào bất cứ nhà nào, gặp vô luận ai thì nói cho họ về Chúa mà không cần biết tuổi-tác, nghề-nghiệp và trình-độ văn-hóa của họ. Đánh rằng hễ là tín-đồ thì ai cũng làm chứng được và làm chứng cho ai cũng được; song nếu muốn làm chứng có hiệu-lực thì phải đi sâu vào các giới đồng bào bằng cách dùng người thích-hiệp cho mỗi giới.

Chúng ta tạm chia đồng-bào ra nhiều giới như sau :

- 1- Giới bệnh - nhân : Dân - y viện và Quân-y viện.
- 2- Giới quân-nhân : Trung-tâm huấn-luyện Quân-sự.
- 3- Giới học-sinh và sinh-viên : trường Tiểu-học, Trung-học và Đại-học.
- 4- Giới công, tư-chức : cơ-quan công và tư.
- 5- Giới thương - mại : Phố, chợ.
- 6- Giới lao-động : xí-nghiệp, bến tàu, bến xe.
- 7- Giới trí-thức : Luật-sư, Giáo - sư, Kỹ-sư, Bác-sĩ.
- 8- Giới phạm-pháp : trung - tâm cải-huấn, giáo-hóa, quân lao.
- 9- Giới du-đảng : bến xe, vỉa hè.
- 10- Giới chiêu-đãi : quán ăn, phòng trà.

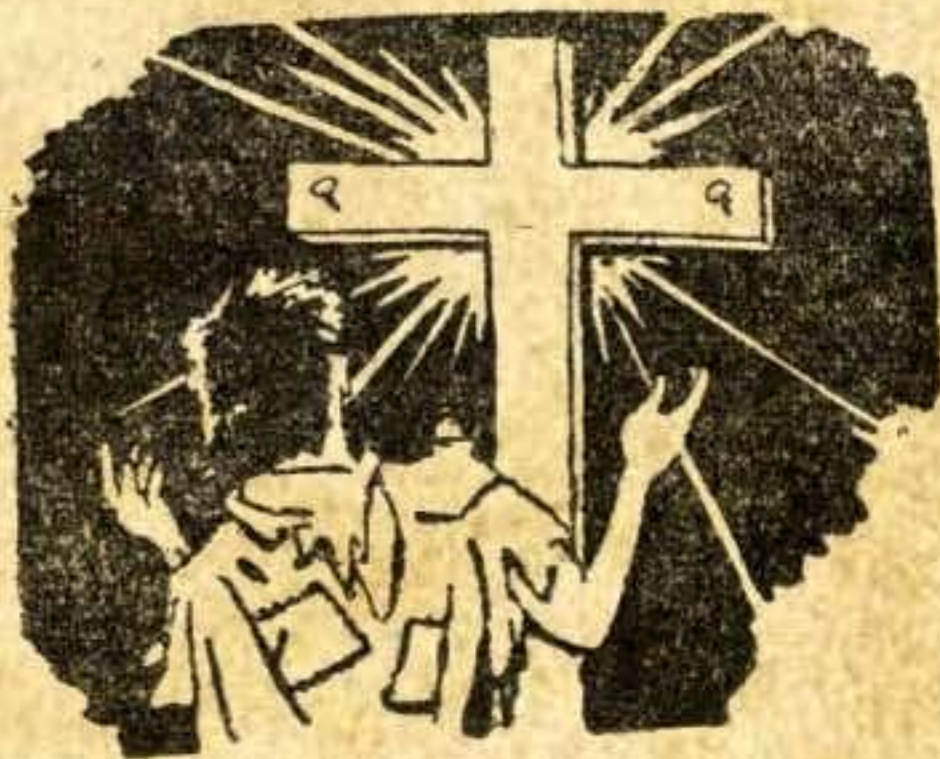
Về giới thương - mại và lao - động, chúng ta có thể chia ra làm nhiều thành phần khác nhau để dễ tiếp-xúc.

Bây giờ chúng ta cần có những người thích - hiệp với mọi giới để làm chứng cho họ. Trong mỗi chi - hội,

chúng ta có những người hoặc ít hoặc nhiều thuộc các giới đó, trừ ra một vài giới, chúng ta không có. Chúng ta phải huấn-luyện để ai nấy có đủ khả-năng và tư-cách làm chứng cho người thuộc giới của mình.

Trước hết phải có Hội-đồng Mục-sư, Truyền - đạo này, để các vị thẩm - nhuần chương-trình Truyền-đạo sâu rộng, hầu tại mỗi chi-hội sẽ có lớp huấn-luyện cho toàn-thể tín - hữu thuộc các giới do các vị ấy điều-khiển. Tín - hữu phải được động - viên để gia - nhập các lớp huấn-luyện đó, chuẩn - bị cho việc ra đi thi-hành nhiệm-vụ. Theo phương-pháp này, Hội-thánh chúng ta có thể tiếp-xúc với hầu hết các giới đồng-bào để làm chứng cho họ về Chúa. Vị chủ-tọa của chi-hội không thể một mình thực - hiện nổi chương - trình nói trên, mà phải có sự đồng-tâm hiệp-lực của toàn-thể tín-hữu như một đạo quân có nhiều binh-chũng, còn vị chủ - tọa như một tư - lệnh của đạo quân ấy.

Mặc dầu mỗi chi-hội có ban Chứng-đạo làm việc luôn, nhưng kết-quả rất ít, vì cách làm việc của chúng ta không những thiếu hệ-thống tổ-chức mà cũng thiếu liên - tục. Có người chỉ được chúng ta tiếp-xúc một lần, biểu một vài quyền sách con, người ấy chịu cảm-động lắm, song chưa đến chỗ quyết-định tin nhận Chúa. Chúng ta không ghi địa - chỉ của người ấy, nên có lẽ đến chết, người ấy không được chúng ta tiếp - xúc lần thứ hai. Mỗi chi - hội hàng năm bố - đạo một hoặc hai lần, mỗi lần bố-đạo có một số người chịu cảm - động nhưng sau ba đêm giảng - dạy chưa đủ đưa họ đến với Chúa.



Sau 1 năm, sự cảm-động trong lòng họ đã nguội vì thời-gian, vì hoàn-cảnh, vì sự cảm-đỗ, chúng ta lại bắt đầu một cuộc bố-đạo mới với ba đêm giảng-dạy, song chỉ đủ hãm nóng lại lòng của họ, chớ chưa đủ đưa họ đến sự quyết-định tin-nhận Chúa. Và hằng năm cứ làm như vậy, tốn kém mà chẳng đi đến đâu cả. Thiếu hoạt-động điều-hòa và liên-tục, chúng ta đã bỏ mất nhiều cơ-hội ngàn năm một thuở.

Chúng ta cần có Chiến-dịch Tin-lành, cần có bố-đạo hàng năm, song rất cần có Ban Chứng - đạo hoạt-động thường-xuyên, liên-tục, nghĩa là phải theo dõi thính-giả đến dự các cuộc bố-đạo, theo dõi những người đã nhận sách hoặc nghe làm chứng, cho đến chừng họ tin-nhận Chúa. Sau đó, chúng ta còn phải tiếp-tục xây-dựng đời sống thuộc-linh của họ cho đến bậc thành-nhân.

Truyền - đạo sâu rộng là công - việc thường - xuyên, liên - tục và trường-kỳ của toàn - thể tín - hữu thuộc các giới, không phân-biệt nam, phụ, lão, ấu. Vậy chúng ta phải tập-trung nỗ-lực vào sự thực hiện chương-trình này. Chúng ta phải nhận-thức trách - nhiệm của mình đối với đồng-bào hư-mất mà gia - nhập các nhóm cầu - nguyện, các lớp huấn-luyện, các tiểu - ban thuộc thành phần của mình. Chương - trình này đòi hỏi mỗi một chúng ta lòng hi-sinh, chí phẫn-đấu, kiên-nhẫn, nhất là quyền-năng và ân-diền của Chúa. Muốn được vậy, điều trước hết và sau cùng là chúng ta phải cầu-nguyện và cứ tiếp-tục cầu-nguyện.

Khẩu - hiệu của phong-trào truyền-đạo sâu rộng là **TẤT CẢ CHO NGƯỜI CHƯA ĐƯỢC CỨU.**

T K N S

THÁNH KINH N.S.



Chiến-tranh và Hòa - bình

● Bài của TRẦN-VĂN-QUÂN

MỘT trong những vấn đề trọng đại nhất đối với thế giới ngày nay, là phải làm sao để có thể thanh toán dứt khoát hiểm họa chiến tranh và kiến tạo một nền hòa bình vĩnh cửu cho nhân loại.

Chiến tranh đã có từ ngàn xưa. Từ thời Ca-in tới nay, chiến tranh vẫn là một trong những phương cách để giải quyết sự tranh chấp giữa loài người. Mặc dù cuộc chiến nào cũng có nguyên nhân của nó, và loài người luôn luôn có đủ lý do để biện minh cho mọi hành động chiến tranh tàn ác của mình, nhưng bao giờ những kẻ gánh chịu hậu quả đau thương của chiến tranh cũng vẫn là vợ góa, con côi và thương binh tàn phế.

Không phải ngày nay vấn đề bãi bỏ chiến tranh mới được nói đến, nhưng từ lâu đã có nhiều người nghĩ đến điều ấy rồi. Tang tóc và đau thương của chiến tranh là điều ai cũng biết cả, nhưng ở bất cứ địa phương nào hay thời đại nào cũng có những người muốn có chiến tranh.

Tuy nhiên, nói đến chiến tranh, vấn đề hiện nay không còn như trước nữa. Nếu các loại vũ khí nguyên tử hay khinh khí được sử dụng đến, thì chiến tranh không thể kéo dài như xưa. Trái lại, chỉ trong giây phút, hàng triệu dân chúng có thể bị tiêu diệt. Nếu thế-chiến thứ ba bùng nổ, thì không phải chỉ các quốc gia lâm chiến bị tổn hại, mà cả đến các nước trung lập

cũng bị vạ lây. Hậu quả sẽ vô cùng kinh khiếp.

Vì vậy, nhu cầu cấp bách hiện nay đối với sự tồn vong của nhân loại, là phải làm sao cho chiến tranh được vĩnh viễn chấm dứt. Có người cho rằng giải pháp hữu hiệu nhất về điều đó, là tiến tới một thế giới đồng nhất, với một chính phủ duy nhất cho toàn thể nhân loại.

Giải pháp trên đây, mới nghe ai cũng thấy hợp lý, nhưng thực hiện được một thế giới với một chính phủ như vậy không phải là việc dễ, khi mà loài người trên khắp thế gian vẫn còn chống đối lẫn nhau cả trong tư tưởng và quyền lợi. Tư tưởng và quyền lợi đã khác biệt, thì sự thù ghét là điều vốn có trong nội tâm và tội tánh của con người cứ mỗi ngày một gia tăng. Sự thù ghét đã gia tăng, thì sự bùng nổ chiến tranh là điều không sao tránh khỏi. Nói một cách khác, chừng nào thế gian này còn một nửa thuộc Cơ-đốc-giáo và một nửa thuộc vô thần chủ nghĩa, thì chừng ấy thế giới không thể đồng nhất, cũng không thể có một chính phủ duy nhất cho toàn thể nhân loại.

Vì vậy, xét theo quan điểm của loài người, không có hy vọng gì cho thế gian cả.

Tuy nhiên, theo sự tiết lộ của lời Chúa trong Kinh-thánh, thì sẽ có một ngày thế giới được đồng nhất. Ngày ấy, người ta sẽ *«lấy gươm rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá gươm lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh»* nữa (Ê-sai 2:4). Lúc đó, sẽ chỉ có một Đấng duy nhất, hoàn toàn công nghĩa, cầm quyền thống trị thế giới. Kinh-thánh nói ngày ấy là ngày *«nước của thế-gian đã trở nên nước của Chúa chúng ta và Đấng Christ của*

Ngài, Ngài sẽ làm Vua cho đến đời đời vô cùng» (Khải-thị 11:15 B.N.C.).

Bấy giờ — và chỉ bấy giờ — thế gian mới có hòa bình thực sự. Hai chữ **«hòa bình»** nói đây, không phải chỉ bao hàm ý nghĩa chiến tranh được chấm dứt giữa loài người, mà cả đến muôn vật cũng được canh tân trong một thế giới hoàn toàn đồng nhất. Khi ấy, *«muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư-tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đừa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu, các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư-tử ăn cỏ khô như bò»* (Ê-sai 11:6,7). Thế gian lúc đó, từ Đấng cầm quyền cho đến nhân dân trên đất, đều sẽ có cùng một quan điểm về nguyên lý Cơ-đốc-giáo trong sự công nghĩa và tự do, y như Kinh-thánh đã chép: *«Thế-gian sẽ đầy đầy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển»* (Ê-sai 11:9).

Nhưng ngày ấy là ngày nào, và bao giờ mới đến?

Theo Kinh-thánh, thì ngày ấy sẽ đến khi Chúa Jê-sus-Christ tái lâm.

Cách đây gần hai ngàn năm, Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, trước khi từ giã họ để thăng thiên, rằng: *«Ta đi để sắm sẵn cho các ngươi một chỗ. Khi ta đi sắm sẵn cho các ngươi một chỗ rồi, thì ta sẽ trở lại tiếp các ngươi về với ta, hầu cho ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó»* (Giăng 14:2,3 B.N.C.). Từ khi Chúa phán những lời ấy tới nay, thế gian cứ đi sâu mãi vào con đường tội ác. Nhân loại càng ngày càng thêm bất tín và bạo tàn, chống đối cả đến Đấng đã tạo thành muôn vật.

Nhưng, trong lúc thế gian mỗi ngày một thêm hung dữ, sự thù ghét mỗi lúc một gia tăng giữa loài người, thì có lời của

Chúa chép trong Kinh-thánh rằng: «*Nầy, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền-năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình mà cai-trị*» (Ê-sai 40:10) và rằng: «*Nầy, ngày Đức Giê-hô-va đến là ngày hung-dữ có sự thanh-nộ và nóng-giận để làm đất này nên hoang-vu, và diệt những kẻ có tội khỏi đó*» (Ê-sai 13:9).

Đó là ngày Chúa Jê-sus trở lại. Ngài sẽ «*đến từ phương xa, từ nơi rất xa trên trời*» (Ê-sai 13:5) để hủy diệt mọi chính quyền của loài người, và thiết lập quốc độ Thiên-hi-niên của Ngài trên mặt đất.

Vậy thì, đối với vấn đề trọng đại nhất của thế giới ngày nay — **chiến tranh** — mọi mưu toan để đem đến hòa bình vĩnh cửu của loài người đều vô ích. Chỉ sự tái lâm của Chúa Jê-sus mới giải quyết được mọi sự và đem đến hy vọng về hòa bình. Cho nên, chỉ những ai có sự trông cậy nơi ngày Chúa đến, những người ấy mới thực sự có lòng bình an; còn những ai không có sự trông cậy ấy trong lòng, thì không khỏi bị quan cho tiền đồ trước mắt.

Theo Kinh-thánh, thì trước khi Chúa Jê-sus tái lâm và thành lập quốc độ của Ngài trên mặt đất, nhân loại cũng sẽ có một chính phủ chung cho thế giới. Nhưng kẻ ngồi trên ngai lúc ấy là một christ giả, một kẻ độc tài, là antichrist. Đó là ác nhân đến từ Sa-tan. Nó sẽ thống trị thế giới

trong bảy năm. Sau thời kỳ bảy năm của nó vừa mãn, thì một cuộc chiến tranh không tiền khoáng hậu sẽ xảy ra. Ngay kể đó, «*mặt trời trở nên đen như vải bằng lông, cả mặt trăng trở nên như huyết, các ngôi sao trên trời sa xuống đất như cây và bị cơn gió lớn rung đổ trái non xuống. Trời bị dờn đi như quyển sách cuộn lại, mọi núi và đảo đều bị dờn khỏi chỗ nó. Các vua trên đất, các đại-thần, các đại-tướng, các phú-hộ, các tráng-sĩ, mọi nô-lệ, mọi tự-chủ đều giấu mình trong hang-hổ và hốc đá trên núi, nói với núi và đá rằng: Hãy ngã xuống trên chúng ta mà giấu chúng ta khỏi mặt của Đấng ngự trên ngai, và khỏi sự thanh-nộ của Chiên Con! Vì ngày thanh-nộ lớn của Ngài đã đến, ai có thể đứng nổi?*». (Khải-thị 6:12-17 B.N.C.) Bảy giờ Chúa Jê-sus-Christ sẽ dùng đại quyền đại năng của Ngài mà đến để lập quốc độ Thiên-hi-niên của Ngài.

Chúng ta hiện đang sống trong những ngày cuối cùng, cực kỳ nghiêm trọng. Bánh xe lịch sử đang chuyển động một cách mau lẹ và giận dữ. Đối với những người ở ngoài cứu ân của Chúa, thì một ngày qua là một ngày đến gần sự diệt vong. Nhưng đối với người-Christ chân chính, thì đó lại là một ngày đến gần sự giải cứu trọn vẹn.

Vậy, anh chị em trong Chúa ơi! Hãy chuẩn bị cho sẵn, vì ngày Chúa đã gần.

-
- THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN NGUYỆN CỐ - GẮNG CẢI-TIẾN KHÔNG NGỪNG
 - MỖI NGƯỜI TÍN - ĐỒ NÊN ĐỌC THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN
 - MỖI GIA-ĐÌNH TÍN - ĐỒ NÊN MUA THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN
 - MỖI CHI-HỘI NÊN TÍCH-CỰC CỖ-ĐỘNG CHO THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN
 - THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN MONG CHỜ SỰ ỦNG-HỘ NHIỆT-THÀNH
 - CỦA TOÀN-THỂ CÁC TÔI-TỐ, CON-CÁI CHÚA, BẰNG SỰ CẦU-NGUYỆN, BẰNG BÀI-VỜ VÀ MỌI Ý KIẾN XÂY DỰNG.

ĐỪNG SỢ

Bài của
LỬ - ĐOÀN



và

HÃY SỢ

CHÚNG ta đang sống trong những ngày sợ-hãi: sợ đói-rét, sợ bệnh tật, sợ bom đạn, sợ chết, và còn nhiều thứ sợ khác.

Riêng tín-đồ, chúng ta đã được Chúa dùng nhiều lần nhiều cách dạy-dỗ, khích-lệ chúng ta đừng sợ. Đừng sợ, dầu tương-lai mờ-mịt đến đâu, vì Chúa phán: «Ta sẽ bổ sức cho ngươi; phải, ta sẽ giúp đỡ ngươi, lấy tay hữu công-bình ta mà nâng - đỡ ngươi» (Ê-sai 41:10). Đừng sợ, dù phải đi trong trũng bóng chết, «vì Chúa ở cùng» (Thi thiên 23:4). Đừng sợ, dầu phải trải qua những ngày đen tối hơn hết, vì «Chúa sẽ ngự trong nơi tối - thăm» (II Sử-ký 6:1). Đừng sợ, dù phải bị kẻ thù vây hãm, «vì những người ở với chúng ta đông hơn những người ở với chúng nó» (II Vua 6:16). «Đừng sợ kẻ giết xác rồi không làm gì được nữa» (Lu-ca 12:4). «Đừng sợ chi hết, Vì các ngươi quý trọng hơn nhiều con chim sẻ» (Mat. 10:31).

«Kẻ tiều nhơn sợ mất miếng ăn, người quân tử sợ mất lễ phải». Vậy chúng ta cũng phải sợ.

«Hãy cứu vớt những kẻ kia, rút họ ra khỏi lửa; còn đối với kẻ khác có lòng thương lẫn với sợ, ghét cả đến

cái áo bị xác-thịt làm ô-uế (Giu-đe 23). Giu-đe luận về cách cư-xử với anh em vấp ngã, lầm đường. Đối với họ, chúng ta hãy thương-xót, hãy cứu-vớt, nhưng cũng hãy sợ, hãy ghét, ghét cả đến cái áo bị xác-thịt làm ô-uế. Sợ đây có nghĩa là sợ sự hình-phạt của Chúa, mà đồng thời cũng sợ bị ô-uế, sợ tội, gớm-ghe tội, ghét-ghen tội, xa-lánh điều gì là ác hoặc có vẻ là ác.

Đây là cái áo may bằng một thứ hàng quý giá, màu sắc rực - rỡ nhìn đến rất dễ ưa, song tiếc thay, áo này đã bị xác-thịt làm ô-uế. Nó bị ô-uế vì nó đến với tôi không bằng con đường thánh-khiết, bèn là con đường bất - khiết. Nói cách khác, tôi được nó bằng phương - pháp xác-thịt, chính xác-thịt đã giúp tôi được nó. Dầu áo này may bằng bất cứ thứ hàng gì, mang bất cứ màu sắc nào thì nó là cái áo nhớp. Kẻ mặc nó vào chẳng hề đứng nổi trước mặt Đức Chúa Trời chí thánh.

Chưa dám nói mặc vào, mà ngay khi còn giấu trong trại như cái áo choàng Si-nê-a tốt đẹp của A-can, thì sự ô-uế của nó đã thấu đến Chúa. Chưa dám nói giấu trong trại, mà chỉ mới nhận và đem về như hai bộ áo của Ghê-ha-xi,



Làm sao giải-quyết vấn - đề này

của
BILLY GRAHAM



— Ngày nay nhiều tâm - lý gia phản - đối việc trừng - phạt con trẻ.
Ông nghĩ thế nào?

— Tôi tin rằng kết-quả của sự trừng-phạt, quan-hệ hơn cách trừng-phạt. Mỗi đứa trẻ có tánh-chất khác nhau và các kẻ làm cha mẹ nên kiên-nhẫn và chăm-chỉ quan-sát cẩn-thận để biết cách-thức nào hiệu-nghiệm hơn hết trong việc dẫn-dắt mỗi đứa trẻ.

Những hình-phạt là phương-diện tiêu-cực của kỷ - luật. Mặc dù những hình-phạt là cần-thiết, chúng ta vẫn phải nghĩ đến khía-cạnh tích-cực nhiều hơn. Chúng ta đừng đợi trẻ nhỏ làm điều sai quấy để rồi phải sửa phạt chúng. Muốn cho trẻ em không làm điều sai quấy, chúng ta phải biết cách choán thì - giờ của chúng, đừng để cho chúng rảnh - rỗi mà sanh ra phóng - túng. Kinh - Thánh dạy: « Con trẻ phóng-túng làm mất cỡ cho mẹ mình » (Châm-ngôn 29: 15).

Tóm lại, hãy coi giữ con-cái cách khôn-ngoa và đừng để cho chúng nó lêu-lồng; chúng nó sẽ không quấy-phá và làm bận-tâm chúng ta. Đó là cách giải-quyết tốt-đẹp hơn hết cho vấn-đề nên hay không nên trừng-phạt con trẻ.

(Trích My Answer của B.G.)

BỪNG SỢ (tiếp)

thì mưu gian đã bại-lộ. Đó là những bộ áo rất quý giá và tốt - đẹp, song chúng đã bị xác-thịt làm ô-uế, nên kẻ được chúng, chứa chúng trong nhà chẳng khác nào chứa thuốc súng, chứa đồ lậu, chứa kẻ gian. Kinh - thánh dạy: « Hãy mặc trang sức thánh mà thờ lạy Đức Giê-hô-va » (Thi-thiên 29: 2).

Nếu chúng ta ghét cả đến cái áo bị xác-thịt làm ô-uế, thì cũng phải ghét cả

đến vàng-bạc, tiền-của, và vô - luận vật gì đã bị sự bất-công, bất-nghĩa, bất-chánh, bất-khiết làm cho ô-uế. Những vật đó có lẽ đã được hợp-pháp trước mặt loài người, nhưng sẽ không hề được hợp-pháp trước mặt Đức Chúa Trời, vì dầu có thể làm cho nó hợp-pháp, nhưng không thể làm cho nó ra chánh - đáng. Đó là những vật đáng sợ, đáng ghét, cho những tín - đồ chân - thật của Đấng Christ.

L D

Thơ ngỏ của Mục-sư Lê-văn-Thái

Giám-đốc Cô-nhi viện Tin-lành Nhatrang.

Kính gởi các bạn đồng-lao, quý tín-hữu trong nước và hải-ngoại,

Sau bốn mươi sáu năm trong chức - vụ hầu việc Chúa (từ 1922 đến 1968) vì tuổi cao, sức yếu, tôi đã xin Ban trị-sự Tổng-Liên-Hội nghỉ chức Giám-đốc Cô - nhi Viện và hồi - hưu. Vừa đây tôi đã được Ban trị-sự Tổng-Liên-Hội chấp-thuận cho tôi được nghỉ chức-vụ Giám-đốc Cô-nhi Viện tại Nhatrang, đồng-thời cũng được về trí - sự (biên-bản Tổng-Liên-Hội số 3/68 khoản 6 và 7 ngày 21-23/5/1968)

Trước khi rời chức-vụ Giám-đốc Cô-nhi Viện tôi xin ghi lại nơi đây lòng biết ơn sâu xa của tôi đối với cụ cố Giáo - sĩ W.C. Cadman (các cơ-sở đầu-tiên của Cô-nhi Viện tại Nhatrang được kiến-thiết do tài - sản của hai cụ để lại), Mục - sư V.J.R. Mills, cụ cố Giáo - sĩ E.F. Irwin, Ông Bà Giáo - sĩ D.F. Irwin, cụ cố Mục-sư Duy-cách-Lâm và Ông Mục-sư Trần-trọng-Thục, là những vị đã đặc - biệt giúp - đỡ tôi trong những ngày Viện mới thành-lập.

Tôi cũng xin chân-thành tri - ân Ông Hội - trưởng và Ban trị-sự Tổng-Liên-Hội, quý vị Chủ-nhiệm và Ban trị-sự các hạt, quý vị Mục-sư, Truyền-đạo cùng quý tín - hữu trong toàn quốc và hải - ngoại, đã nồng-nhiệt ủng-hộ tôi từ khi thành-lập Cô-nhi Viện này và cứ tiếp-tục ủng-hộ về tinh-thần cũng như vật-chất trải suốt 15 năm qua. Tôi cũng xin thành-thật cảm tạ Ông Tổng-trưởng Xã-hội, Ông Tỉnh-trưởng Khánh-hòa, Ông Ty-trưởng Xã-hội Khánh - hòa, Ông Quận - trưởng Vĩnh-xương, các Đại-diện Xã và Thôn khu-vực Cô-nhi Viện, các Bác-sĩ Việt, Mỹ và Đại-hàn, các cơ-quan Cứu-tế Xã-hội các nước bạn đã nhiệt-tình ủng-hộ và giúp-đỡ tôi trong những năm qua.

Hiện hay, số các em Cô-nhi đang sống tại Viện là 232 em, số các em đã xuất Viện trong 15 năm qua là 238 em. Xin quý vị cứ cầu-nguyện và tiếp-tục ủng - hộ các em mồ - côi của chúng ta đang sống tại Cô-nhi Viện Nha-trang hầu Danh Chúa được vinh-hiến mãi mãi.

Ban trị-sự Tổng-Liên-Hội đã cử Ông Mục - sư Trần-văn-Đệ làm Giám-đốc Cô-nhi Viện Tin-lành Nha-trang. Vậy kể từ 1 tháng 7, 1968 quý Chủ-tọa các Hội-thánh, thân-quyến các em Cô-nhi và Chánh-quyền có việc gì liên-hệ đến Cô-nhi Viện Tin-lành tại Nha-trang xin liên-lạc với Mục-sư Trần-văn-Đệ, Giám-đốc Cô-nhi Viện Tin-lành Nha-trang, hộp thư 130, Nha-trang!

Một lần nữa xin chân-thành tri-ân quý vị và xin trân - trọng kính chào quý vị và các bạn trong thân-ái của Cứu-Chúa.

Nay kính thư

Mục-sư LÊ-VĂN-THAI

80 Nguyễn-hoàng Nhatrang



JÊSUS

vị Giáo-sư Vĩ-dại

● Bài của CAO-VÂN-HÁN
Mục-sư QUOC FOC WO dịch

I

NGUỜI cận-dại nhận Jêsus là giáo-chủ hay là Cứu-Chúa. Còn người Do-thái thì nhận Ngài là một vị « *Rabi* » (nghĩa là thầy) xuất-chúng.

Jêsus quả thật là một vị giáo-sư, song Ngài không phải là một ông thầy thường, bèn là một vị nhân-sư vạn-thể vô-song. Ngài chẳng phải chỉ là một ông thầy có đầy bụng sách-vở, bèn là một giáo-sư vĩ-dại, Đạo thành nhân-thân (Đạo đã trở nên xác-thịt). Trong một thế-dại tranh quyền đoạt lợi, mua danh chuộc tước, Ngài là hóa thân của lẽ thật, là siêu-nhân lập-thân tu-dưỡng.

Trước hết, Jêsus là giáo-sư không cần y-thực phong-túc. Ma quỷ từng cám-dỗ Ngài bảo đá trở nên bánh, nhưng Ngài cự-tuyệt mà đáp rằng : « Người ta sống chẳng chỉ nhờ bánh mà thôi đâu. » Tuy Ngài có thể bời 5 cái bánh và 2 con cá khiến cho 5.000 người ăn no, nhưng Ngài thà chịu đói cùng các môn-đồ, đến đổi họ phải bứt bông lúa mì mà ăn, chớ Ngài chẳng lạm-dụng thần-quyền mà tìm no-ấm. So với các bạn vì ba bữa mà cầm phẩn cầm viết, vì bát cơm trắng mà cầm roi trỏ chữ trong thời nay thật có khác nhiều.

Jêsus làm giáo-sư cũng chẳng hời vì ham chuộng danh-dự. Ngài ốn có thể nhận kiến-nghị của ma-quỷ mà nhả xuống từ trên nóc đền thờ, để trở nên nhân-vật phi-thường cho người ta loan-truyền. Ngài cũng có thể nghe lời khuyên của các em Ngài mà tiến ra thành-thánh để làm nổi danh mình. Song Ngài đã cự-tuyệt tất cả những điều ấy và mỗi lần Ngài làm xong một việc gì thì Ngài đem môn-đồ rút lui vào đồng vắng cách lặng-lẽ. Thái-độ ấy hẳn chẳng giống như những người làm gì cũng vì danh-tiếng của mình cả.

Jêsus làm giáo-sư cũng chẳng vì quyền-thế, địa-vị. Ngài không có dã-tâm chính-trị nên đã chẳng vì vinh-hiến của muôn nước mà quì gối trước ma-quỷ. Ngài nói trắng ra rằng nước Ngài chẳng thuộc thế-gian này. Nếu nước Ngài thuộc trong thế-gian này thì thiên-sứ của Ngài sẽ tranh-chiến cho Ngài. Vả lại, khi người ta ép Ngài làm vua thì Ngài tránh đi.

Làm công-tác giáo-dục, mục-tiêu lập-thân xử-thế không được chính-xác, làm sao cho khỏi ảnh-hưởng đến học-trò mình mất cái lý-tưởng tốt-đẹp của đời sống mà đi vào đường lầm-lạc? Jêsus đã nêu tiêu-biểu xử-thế rằng : « *Ta đến chẳng phải để cho người ta phục-sự, nhưng để phục-sự người ta.* » Ấy là chỗ vĩ-dại của Ngài.

(còn tiếp)

Pha-ra-ôn cho phép dân Do-thái thờ-phượng Đức Chúa Trời cách nào

• • •

TỪ xưa tới nay hầu hết các dân-tộc trên thế-gian đều có ý-niệm thờ-phượng Đức Chúa Trời, nhưng sự thờ-phượng của họ có rất nhiều cách khác nhau. Ngay đến dân Do-thái và cả đến trong Hội-thánh nữa, vẫn cũng có nhiều cách thờ-phượng khác nhau, do đó mà có nhiều cuộc tranh-luận và kết-cuộc đi đến chỗ chia rẽ ra nhiều Giáo-phái.

Thật ra thì trong Kinh-Thánh đã có bày tỏ cho loài người biết cách thờ-phượng Đức Chúa Trời một cách đẹp lòng Ngài, được gọi là « cách thờ-phượng phải lẽ »; và cũng có những cách thờ-phượng « trái lẽ » không được Đức Chúa Trời chấp nhận.

Khi Môi-se và A-rôn dâng mạng Đức Chúa Trời đến xin Pha-ra-ôn tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi ra để thờ-phượng Ngài, sau nhiều lần yêu-cầu và có những tai-vạ của Đức Chúa Trời đổ xuống hành-phạt xứ Ai-cập, Pha-ra-ôn kinh-sợ nên đã ba lần chịu cho dân Y-sơ-ra-ên thờ-phượng Đức Chúa Trời. Ba lần cho là ba cách thờ-phượng khác nhau, nhưng Môi-se thấy đều không chấp-nhận.

Tại sao Môi-se không chấp-nhận? Vì ba cách thờ-phượng đó là trái lẽ. Ba cách ấy như sau đây.

Cách thứ nhất của Pha-ra-ôn

I. — THỜ-PHƯỢNG ĐỨC CHÚA TRỜI TRONG XỨ (Xuất. 8 : 25)

Pha-ra-ôn bảo rằng: « ... Hãy đi dâng

tế-lễ cho Đức Chúa Trời các người trong xứ ». Đây là lần thứ nhứt Pha-ra-ôn nhượng-bộ, chấp-nhận cho dân Y-sơ-ra-ên thờ-phượng Đức Chúa Trời song vẫn cứ ở trong xứ Ai-cập như thường. Với giải-pháp này Pha-ra-ôn tỏ ra rất khôn-khéo vì ông không mất-mát, không lỗ-lã chút nào, bởi dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn ở trong xứ của ông, vẫn ở dưới quyền xử-dụng của ông, vẫn vâng theo mọi quyền-hành, mọi luật-lệ của ông và vẫn phục-dịch ông; nói tóm lại dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn làm nô-lệ cho ông như thường!

Biết được sự thâm-độc của Pha-ra-ôn, cũng như thấy đây là cách thờ-phượng Đức Chúa Trời trái lẽ nên Môi-se quyết-định chối-từ.

Ý định của Đức Chúa Trời cứu dân-sự của Ngài là giải-phóng họ ra khỏi hắc xứ Ai-cập và đưa dẫn họ vào xứ Ca-na-an mà Ngài đã dành riêng cho họ làm cơ-nghiệp.

Đây cũng là cách mà từ trước tới nay ma quỷ vẫn dùng để cho người ta thờ-phượng Đức Chúa Trời và cũng đã có rất nhiều người hưởng-ứng làm theo. Họ chỉ thờ-phượng Chúa trong nhà thờ, trong các giờ nhóm họp, trong các lễ-nghi, còn ngoài ra họ vẫn sống như người đời, mọi tội-lỗi vẫn còn cai-trị họ; nói cách khác là họ vẫn còn lệ-thuộc, vẫn còn phục-dịch thế-gian như thường.

Số người thờ-phượng Chúa theo cách « nửa đời nửa Đạo » trên đây càng ngày càng đông, càng ngày càng lan tràn một cách đáng ngại.

Sự cứu-rỗi của Đức Chúa Trời là cắt cái ách nô-lệ khỏi chúng ta, giải-phóng chúng ta ra khỏi quyền-lực của ma quỷ, của thế-gian. Chữ « Hội-thánh » theo nguyên-văn Hi-lạp có nghĩa là « biệt riêng ra » hay là « bước ra ». Lời Chúa đã tỏ ra điều này rất rõ ràng ở II Cor. 6:14-18.

Đức Chúa Trời muốn Hội-thánh bước ra để phân rẽ với thế-gian, nhưng Ngài vẫn đặt Hội-thánh trong thế-gian để soi sáng cho thế-gian, còn ma quỷ thì muốn đặt thế-gian trong Hội-thánh, pha trộn với Hội-thánh để phá-hoại Hội-thánh.

Cho nên nếu ta thờ-phượng Chúa mà vẫn cứ khuất-phục tội-lỗi, vẫn sống như người đời thì ấy là ta đã thờ-phượng Chúa theo cách thứ nhứt của Pha-ra-ôn rồi đó!

Cách thứ hai của Pha-ra-ôn:

II.— CHỈ ĐÀN ÔNG ĐI THỜ PHƯỢNG MÀ THÔI (Xuất. 10:8-11)

Sau khi Đức Chúa Trời đổ xuống ba tai-vạ nữa, bấy giờ Pha-ra-ôn núng lòng, chịu cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập để thờ-phượng và hầu việc Chúa, song ông chỉ cho đàn ông đi mà thôi, còn tất-cả đàn-bà và con-cái họ phải ở lại.

Tuy Pha-ra-ôn nhượng-bộ một bước nữa, song ông vẫn tỏ ra quý-quyệt. Tại sao Pha-ra-ôn lại cho cách này? Vì ông có hai dụng-ý: tuy cho họ đi, song ông còn giữ được lòng của họ, vì họ sẽ thương nhớ vợ con và chắc không bao lâu họ sẽ quay trở lại. Còn nếu không trở lại thì cũng không bao lâu họ sẽ lần lượt chết hết, vì họ toàn là những người « lớn tuổi, già cả » rồi. Tất-cả đàn bà trẻ con còn lại trong

xứ đó Pha-ra-ôn sẽ hóa họ thành người Ai-cập rất dễ-dàng, và như thế là Pha-ra-ôn đã « diệt đạo, diệt-chủng » người Y-sơ-ra-ên rồi vậy.

Sự thờ-phượng Chúa cốt ở cái lòng, khi lòng còn để lại thế-gian, còn hướng về đâu đâu thì sự thờ-phượng đó chỉ còn là cái xác, cái vỏ bên ngoài mà thôi, không có giá-trị trước mặt Chúa. Chúa Jêsus quở trách dân Do-thái rằng: « Dân này lấy môi-miệng tôn-kính ta, nhưng lòng chúng nó cách xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô-ích » (Mác 6:6-7).

Nếu những người đàn ông chỉ sốt-sắng lo đi nhóm họp thờ-phượng Chúa cho mình mà thôi, và bỏ-bê đàn-bà, con-cái, không lo cho họ, không dẫn họ cùng đi nhà thờ thì tức là bỏ họ ở lại Ê-díp-tô đó, rồi đây họ bị đồng-hoá theo thế-gian. Như thế là ta đã chấp-nhận cách thờ-phượng Chúa thứ hai của Pha-ra-ôn.

Phái vô-thần hiện đang dùng cách này để diệt Hội-Thánh: họ cứ để yên cho những người « lớn tuổi » sốt-sắng theo Đạo, mà cố sức nắm lấy thanh thiếu-niên; lôi-cuốn, uốn-nắn, tập rèn họ theo thế-gian, theo vô-thần, để rồi không bao lâu lớp người lớn tuổi kia lần-lượt qua đời hết thì Đạo sẽ không còn.

Ôi! hiểm-độc thay là mưu-chước của ma quỷ. Chúng ta nhứt quyết không chịu lùi bước, nhứt quyết không để mắc mưu ma quỷ.

Cách thứ ba của Pha-ra-ôn:

III.— CHIÊN BÒ ĐỂ LẠI. (Xuất. 10:24)

Để giúp đỡ cho sự tranh-đấu của Môi-se, Đức Chúa Trời đổ thêm hai tai-vạ nữa để hành-phạt xứ Ê-díp-tô là nạn cào-cào và sự tối-tăm. Lại một lần nữa Pha-ra-ôn khiếp-sợ nên đòi Môi-se đến phán

rằng: «**Hãy đi hầu việc Đức Giê-hô - va**; con trẻ các người đi theo nữa; chỉ bầy chiên và bò ở lại thôi». Mặc dầu sợ hãi, con cáo già Pha-ra-ôn vẫn không chịu hoàn-toàn buông tha dân Y-sơ-ra-ên. Thấy hai cách kia không thành, Pha-ra-ôn xoay qua đường lối khác: để cho tất-cả nam, phụ, lão, ấu đều đi, song các bầy lục-súc của họ thì để lại hết. Với cách thứ ba này Pha-ra-ôn cũng có hai điều lợi; một là Ai-cập sẽ được thanh về kinh-tế, vì các bầy súc-vật của dân Y-sơ-ra-ên rất đông-đức; hai là dân Y-sơ-ra-ên sẽ không có gì để làm của-lễ dâng trong sự thờ-phượng, cũng như họ sẽ không có gì để tổ-chức hoạt-động cho Đạo-giáo của họ, và như thế Đạo-giáo của họ sẽ lần lần nghệt-ngồi, vì tất-cả sự-nghiệp, tài-sản của họ chỉ là các bầy súc-vật đó thôi.

Song dụng-ý quỷ-quyết này của Pha-ra-ôn cũng thất-bại nốt vì Môi-se cương-quyết chống lại, ông mạnh-dạn đáp rằng: «**Chính bệ-hạ hãy cấp cho chúng tôi các con sinh và vật chi dùng làm của-lễ thiêu để dâng cho Giê-hô - va Đức Chúa Trời chúng tôi.** Các bầy súc vật sẽ theo chúng tôi nữa, không còn để lại một móng chơn nào; vì chúng tôi sẽ dùng mấy con thú đó mà hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chúng tôi...» (Xuất. 10:25-26)

Môi-se cho Pha-ra-ôn biết rằng ông sẽ dùng các bầy vật đó mà làm của-lễ dâng cho Đức Giê-hô - va, và cũng sẽ dùng nó mà hầu việc Đức Chúa Trời, không có không được. Ông cho sự thiếu các bầy vật đó cũng bằng sự thiếu các đàn bà con trẻ vậy.

Thật ma quỷ có lắm phương cách để phá hại Hội-thánh, nó rán sức cám-dỗ tín-đồ tiêu-phí tiền bạc vào sự xa-hoa để không còn dâng vào Hội-thánh, mong gây khó khăn, đình-trệ cho công việc Chúa. Xưa nay có rất nhiều con-cái Chúa với tấm lòng yêu mến Chúa nồng-nhiệt, với tinh-thần hầu việc Chúa trung-kiên, đã cương-quyết sống cho Chúa, nên đã đắc-thắng hoàn-toàn; song tiếc thay cũng có lắm người vì yếu-đuối, vì thiếu đức-tin, vì lơ-lững lơ-phờ nên đã mắc lừa ma quỷ, đã vô-tình chấp-nhận cách thờ-phượng Chúa một trong ba cách, hoặc cả ba cách của Pha-ra-ôn

Chúng ta hãy mạnh-dạn, hãy cương-quyết như Môi-se làm theo ý chỉ của Đức Chúa Trời, ắt Đức Chúa Trời sẽ giúp đỡ chúng ta chiến-thắng tất-cả các mưu-kế của ma quỷ mà làm cho Danh Đức Chúa Trời được cả sáng.

- Thành-công không phải do tỉnh-thức khi ban đêm nhưng do sự giữ mình tỉnh-thức lúc ban ngày.
- Tiền mất không mất gì hết; can - đảm mất, mất nhiều; danh-dự mất, mất nhiều hơn; linh - hồn mất, mất hết cả.
- Phần nhiều người đòi quyền-lợi, nhưng rất ít người nhận lãnh trách-nhiệm.

Cụ Mục - sự ở căn nhà lá



ĐỖ ĐỨC TRÍ

TRONG hơn 3 năm cư-trú tại Đà-nẵng, đương thời Thế-chiến thứ hai, tôi đã hân-hạnh được gần gũi Cụ Mục - sự niên - trưởng nhiều lắm. Sau cả một đời tận-tụy hầu việc Chúa, kể từ khi các Giáo-sĩ tiền-phong mới đặt chân trên đất-nước này, Cụ về trí-sĩ lúc tuổi đã quá cao. Nhưng cũng như Chúa mà mình trung-thành và tận-tụy bước theo, Cụ « không có chỗ mà gởi đầu » (Ma. 8:20), nên Hội Truyền-giáo mua tặng Cụ một căn nhà lá trong xóm dân nghèo.

Mỗi Chúa-nhật, Cụ đi bộ chừng 3 cây số đến giảng-đường thờ-phượng Chúa, vì không có tiền đi xe. Nhiều lần tôi nghe Cụ cầu-nguyện xen lẫn tiếng thồn-thức, và tôi hiểu rằng trong trái tim gần cận sinh-lực đó còn bùng cháy một niềm ước-mong rao-giảng Tin-Lành, gây-dựng bầy chiên, và một mối lo - lắng cho tương - lai, vận-mạng của Hội-thánh.

Ngày kia, sau buổi nhóm-họp, tôi ngỏ ý xin đến thăm tư-thất của Cụ, thì Cụ đáp:

— Nhà tranh vách nát, rất hân - hạnh được ông tới thăm.

Tôi đáp:

— Tôi-tớ Chúa ở đâu, thì nhà Chúa ở đó, tôi chỉ ngại mình chưa xứng-đáng bước vào nhà Cụ.

Tới nơi, tôi thấy là nhà tranh, vách nát, cột xiêu thật. Cụ tiếp tôi nơi bàn giấy cũ, bày hai ghế dựa cũ, một cho Cụ, một cho tôi. Trên bàn đặt ngọn đèn dầu cỡ nhỏ, vì nhà không có điện, một chồng sách chữ Việt, chữ Hán, và cố - nhiên là có quyển Kinh-Thánh, sách muôn đời của Cụ. Và Cụ tâm-sự với tôi:

— Nay tôi không đủ sức giảng nữa, nên đề thì-giờ viết sách. Mai sau hết chiến-tranh, sẽ trao cho Giáo-sĩ ấn-hành để gây-dựng

đời thiêng-liêng của anh chị em tín-hữu.

Sau nhiều lúc ngập - ngừng, tôi mạnh-bạo đi vào chi-tiết:

— Thưa Cụ, sự sinh-hoạt hằng ngày của Cụ và Cụ bà thế nào?

Cụ cười hồn-nhiên đáp:

— Chúa vẫn lo cho. Sao cũng được. Ý Cha được nên!

Ngày nay, Cụ đã về Nước Chúa với thần-linh thanh-khiết, sau một đời thanh-bạch hầu việc Ngài, và hai bàn tay sạch sẽ đưa ra nhận-lãnh mũ triều-thiên vinh-hiền khi Chúa tái-lâm.

Ôi! Giữa cõi đời phần nhiều vụ-lợi và vị-kỷ, con người mà tôi kính - phục như cha đó đã quyết sống đời giản-dị, thanh-bạch vì « *ngừa trông sự ban thưởng* » (Hê. 11:26), và trong mọi hoàn-cảnh, đã « *đứng vững như thấy Đấng không thấy được* » (Hê. 11:27).

Bao nhiêu người trong chúng ta có thể nói như Phao-lô: « *Chúng ta chẳng chăm sự thấy được, nhưng chăm sự không thấy được; vì những sự thấy được chỉ là tạm-thời, mà sự không thấy được là đời đời không cùng vậy* » (II Cô. 4:18).

Vị sứ-đồ thủ-lãnh, là Phi-e-rơ, đã tuyên-bổ, không chút ngại-ngùng: « *Ta chẳng có vàng, bạc chi hết,* » rồi tiếp: « *Song điều ta có, thì ta cho người* » (Công 3:6). Trước mặt Đức Chúa Trời, có nhiều tiền - bạc hoặc không có tiền-bạc chi hết, thì chẳng quan-hệ. Có nhiều thì cảm-tạ Chúa vì ý-chỉ và thiên-hựu của Ngài; còn không có chi hết, thì thanh-nhàn, thỏa-mãn trong sự săn-sóc và cung-cấp của Ngài. Đừng quá lo cho có nhiều tiền-bạc đến nỗi đi xa đường chức-vụ, bóp-nghẹt lương-tâm, và dập tắt Thánh - Linh. Duy có một điều đáng sợ, và đáng sợ lắm, là không có chi để cho loài người đang cần ơn cứu-rỗi, để nâng-đỡ anh chị em trong Chúa, để dâng cho Chúa khi vào Nước Ngài và để xứng-đáng được Chúa khen trong ngày Ngài ngự đến: « *Hỡi đầy-tớ ngay lành, trung-tín kia, được lắm!* » (Ma. 25:21). ①①



Nguyễn cầu

Kính dâng lên Cha Thánh.

Kính lạy Đức Chúa Trời cao-cả,
Đấng yêu-thương, ân-diễn, thông-công,
Linh-ân, hiệp một mọi lòng,
Mong cho nhân-loại gọi đồng một Cha.
Trước nhất, con xin Ngài tha-thứ,
Bao lỗi lầm con phạm ngày qua,
Cho lòng con sạch như hoa,
Cho lời cầu-nguyện được Cha đẹp lòng.
Bấy lâu nay con yêu đời sống,
Không vâng-lời Ngài dạy trong Kinh.
Nên con rước họa vào mình.
Làm chậm bước tiến linh-trình theo Cha.
« Ai yêu đời sống mình sẽ mất,
Dâng cho Ngài sẽ được về sau »
Câu này con đã thuộc lâu,
Nhưng vì ma-quỉ xen vào lòng con.
Nó bảo con đừng dâng cho Chúa.
Dâng thế-gian sẽ được giàu-sang,
Công-danh sự nghiệp mọi dăng,
Đức-tin con kém nên càng sa-chân.
Nay con nghe được lời Chúa phán,
Tự thấy mình không đáng Chúa yêu,
Bấy lâu phạm-lội đủ-điều,
Không vâng-phục Chúa, hại nhiều bạn thân.
Huyết vô-tội hồng Ngài đã đổ,
Có quyền-năng xóa sạch mọi lòng,
« Tội người đổ như đơn hồng,
Tin Ta sẽ được lòng dưng tuyết băng »
Nay con vâng lời Ngài đã phán,
Dâng lòng con ra trước mặt Ngài,
Xin Cha tha-thứ từ nay,
Cho lòng con được như Ngài hứa-tuyên,
Cảm-tạ Chúa! con đã sạch tội.
Để đền ơn cứu-chuộc của Ngài
Nay con hứa-nguyện trước Ngài.
Vâng theo lời Chúa từ rày về sau.
Lòng con nguyện trung-thành với Chúa.
Hầu việc Ngài bất cứ khi nào.
Gian-nan, khổ-sở, không nao,
Mong khi Chúa đến được vào thiên-môn.
Lạy Cứu-Chúa! xin Ngài ban phước:
Đời sống con đã hiến cho Ngài,
Hiến dâng tất-cả từ nay.
Nhơn Danh Cứu-Chúa Thiên-dài. A-men

Khải-huyền, Hàm-long

Thượng - Đế là tình



● NGUYỄN-HỮU-TÍN

KINH-THÁNH dạy rằng Đức Chúa Trời là tình yêu. Thương-yêu là phần căn bản của bản-tính Ngài. Các tôn-giáo ở thế-gian không có sự mặc-khải đó. Người Hy-lạp, vốn ưa thích sự hay đẹp, gọi Đức Chúa Trời là *Sự Thăm Mỹ*. Người La-mã mang giòng máu chinh-phục, thích thống-trị, bảo Đức Chúa Trời là *Sức mạnh*. Người dã-man với bản-tính ưa giết-chóc, thích uy-quyền, cho rằng Đức Chúa Trời là một vị *Thần chuyên-chế*. Với vẻ trịnh-trọng, phô-trương đạo-đức bề ngoài, người Do-thái bảo Đức Chúa Trời là *luật-pháp*. Còn rất nhiều danh-từ khác mà con người tự đặt ra để biểu-thị bực Chân-Thánh của mình.

Đang khi đó, Thánh-Linh khải-thị rằng: «*Đức Chúa Trời là tình-yêu*». Sự mặc-khải của sự mặc-khải là «*Đức Chúa Trời là tình yêu*». Và đó là ý mà Ngài muốn Cơ-đốc nhân phải thương-yêu kẻ khác để chứng-minh sự liên-quan và lòng ưu-ái của Ngài đối với thế-gian.

Đức Chúa Trời muốn lòng người được biến-đổi từ bản-tính phản-kháng, chống-ngịch trở nên nhân-lành, quay về với Đức Chúa Trời và tha-nhân. Cổ giáo-sư Emslie, trong giờ suy-gẫm, đã khám-phá được lẽ thật này: «*Đức Chúa Trời là tình yêu! Đức Chúa Trời là tình yêu. Tôi sẽ ra đi và nói cho thế-gian. Họ không biết điều đó!*» Nếu loài người nhìn-nhận sự-kiện ấy, họ sẽ được phước-hạnh biết bao! Nhưng không, thế-giới và nhân-loại hôm nay đang sôi-bồng sự căm-hờn, giết-chóc.

Sự phần-uất, ganh-ghét đang mọc lên trong hầu hết các lãnh-vực và lan tràn như bệnh hủi. Nó ăn sâu vào lòng người và không chấm dứt ở một biên-cương nào. Người ta không có hi-vọng chấm dứt được hiện-tượng đó bởi nó đã có nguồn gốc từ nghìn xưa, vào buổi sáng-thế, khi một hôm «*Ca-in xông đến A-bên là em mình và giết đi.*»

Hằng ngày, con người vẫn bị giết, bởi chiến-tranh, bởi những sự thanh-toán thâm-độc vì thù-hằn, vì tham-vọng, vì quyền-lợi ích-kỷ, và vì nhiều lý-do khác nữa.

Nhìn chung trong thế-giới hiện nay, kìa! những sự ganh-ghét, tranh-cạnh, thiên-kiến đang đua nhau mọc lên! Người ta vẫn chưa biết Đức Chúa Trời là tình-yêu. Ai sẽ đi ra và nói cho thiên-hạ biết!??

Hãy đếm

CácƠn Phước Chúa Ban

Êm — Cảm động

Nhạc và lời của Lê-ngọc-Vinh



1 - Linh - hồn ta hồi, hằng đếm các ơn lành. Suốt đời ta Chúa hằng
2 - Khi gặp nguy - khốn và bóng đêm che đầy! Linh - hồn ta hồi! hằng
3 - Muôn đời nên nhớ: Ngài Đấng ta tôn thờ. Muôn đời nên nhớ Tình



giúp lo chu toàn. Ái - đức Chúa vô - ngần, dẫu lỗi ta
vững tin nơi Ngài. Hãy nhớ các ơn lành, Chúa phủ-bao
Chúa yêu vô bờ. Dẫu cả thế gian này, hã đem chi



muôn phần, lụy, đã kia tan, tình Ngài mãi tuôn tràn.
đêm ngày; Luôn hát tôn vinh, cùng Ngài bước lâu dài.
so bằng, Ơn Chúa yêu ta; dành cam pho thân vàng.

Điệp-Khúc



Ô! Bao ơn phước! Ô, vui mừng trong Ngài! Trời đất qua

đi, Chúa luôn không sai đời! Tâm linh ta hồi!

Bao ơn Ngài ban cho Hát khen tôn vinh: Tình Ngài luôn phu - phu.

Linh - hồn ta hồi, hằng đếm các ơn lành. Suốt đời ta

Chúa hằng giúp lo chu - toàn. Ái - đức Chúa vô - ngần,

dầu lỗi ta muôn phần, Tuy đã kia tan, tình Ngài mãi tuôn tràn.

Cao-lãnh 4-7-1967

THÁNH-KINH

đại-cương



Mục-sư QUOC FOC WO biên dịch

LI.— ĐẠI-CƯƠNG SÁCH CÔ-LÔ-SE

Câu chìa khóa : 2 : 8

Lời chìa khóa : « Christ là mọi sự và trong mọi sự »

Yếu chỉ : Luật về tôn-vinh của Đấng Christ.

Những sự dị-doan tại Cô-lô-se

1. Khi Phao-lô bị giam tại La-mã, người có một đồng-bạn tên là Ê-pháp-ra (Phi-lê-môn 23), ông này qui-chánh lúc nào chúng ta không biết, có lẽ là trong lúc Phao-lô công-tác ba năm ở Ê-phê-sô. Hội-thánh tại Cô-lô-se hiển-nhiên không do Phao-lô kiến-lập (1:4,7,8 ; 2:1), theo sự suy-tưởng, thì người đã kiến-lập Hội-thánh Cô-lô-se là Ê-pháp-ra (1:7 ; 4:12).

2. Phao-lô, do Ê-pháp-ra, được biết tại Cô-lô-se có dị-doan sanh ra, chân-tánh của dị-doan đó còn phải thảo-luận. Theo sách Ê-phê-sô mà suy-tưởng, chúng ta có thể đoán-định rằng nó là sản-phẩm hỗn-hợp của ba giáo-phái Do-thái chủ-nghĩa, Noốc-sơ-ti ⁽¹⁾ chủ-nghĩa và cấm-dục chủ-nghĩa. Chúng thờ-lạy thiên-sứ, đã từng có người biên-chép một

thư thuyết-pháp của dị-doan ấy mà rằng : « Xác thịt vốn là tà-ác, Đức Chúa Trời vốn là thánh-khiết, giữa hai sự tà-ác và thánh-khiết không thể có sự giao-thông. Muốn cho cái vốn là thánh-khiết với cái tà-ác hai bên tiếp-xúc, ấy là điều bất-khả-năng ; vì giữa hai bên có một vực sâu làm giới-hạn, không thể tương-giao được. Người giảng lẽ dị-doan này có đặt ra một phương-pháp có thể vượt qua các vực sâu đó, hầu cho Đức Chúa Trời thánh-khiết được nhờ cách ấy mà đi lại trong lãnh-vực tà-ác của loài người. Vậy cách ấy là thế nào ? Theo thuyết đó, thì Đức Chúa Trời thánh-khiết đã sanh-sản một cá-thể kém thánh-khiết, bởi đó lại sanh-sản vật kém thánh-khiết hơn nữa, thế rồi cứ theo nhau mà sanh-sản mãi, thì sự thánh-

(1) Noốc-sơ-ti chủ-nghĩa là « thần-triết chủ-nghĩa » cũng gọi là trí-tuệ phái.

khiết lần lần phai lạt đi, thần-tánh cũng trở nên yếu đi, cho đến sau cùng thì xuất hiện một vị (Jésus), thần-tánh của vị ấy đã không có, và thánh-khiết cũng đã bớt, cơ-hồ như người, bởi vậy người có thể tiếp-xúc với loài người» (Jowett).

3. Giám-mục Moule từng vạch rõ rằng, có một sự việc thực-tại: «ấy là một giáo-lý nói về Đức Chúa Trời với sự cứu-chuộc, đã mặt-sát sự vinh-diệu của Jê-sus-Christ, nghĩa là đã đem Jê-sus-Christ đặt vào sau bức màn». Ai cũng có thể xem rõ thứ dị-đoan này, đã làm hai điều: Một là hủy-diệt sự cao-cả và địa-vị thống-trị của Đấng Christ — thủ tiêu vương-vị và thần tánh của Ngài. Hai là hủy-diệt chức Trung-bảo cao-cả của Đấng Christ, khiến cho Ngài chỉ làm một trung-bảo trong muôn vàn trung-bảo thôi.

Mục-dịch sách này

Khi đọc sách này, khiến cho ta được ích là có thể thấy được một Hội-thánh gồm các tín-đồ (1:13,14 v.v...) với các đồng-công (4:7,13 v.v...) Trong Hội-thánh này người ta tôn Đấng Christ làm Đầu (1:18; 2:10,19); song mục-dịch sách này là mô-tả sự tôn-quí, thần-tánh và vinh-diệu của Chúa Jê-sus.

Sự chia phần sách này

Sách này có thể chia làm hai phần chủ-yếu, và trong mỗi phần có ba phần nhỏ.

I Phần giáo-lý

1. Cảm ơn Chúa cho người Cô-lô-se, 1:1-8.

1) Xem câu 4, có đức-tin trước mới tỏ ra tình thương-yêu được.

2) Trong thư-tin này chỉ có câu 8 đề-cập Thánh-Linh thôi.

2. Cầu thay cho người Cô-lô-se, 1:9-14.

1) Xin chú ý về sự cầu-nguyện của Phao-lô và nguyện-vọng trong lòng người.

2) Sự cầu-nguyện không có kết-thúc, bèn tiêu mất «trong sự kính-bái và sự thừa-nhận vinh-quang của Đấng Christ».

3. Theo các khía-cạnh mà ngắm xem sự tôn-quí, vinh-diệu và thánh-khiết của Đấng Christ, 1:15 — 2:3.

Phần này là hạch-tâm của cả sách. Thánh Phao-lô không phải lấy đáng-diệu độc-tài, nhưng là lấy thái-độ kính-sợ bình-tâm tĩnh-khi, dùng giọng cảm-động mà nói ra sự vinh-diệu của Chúa Jê-sus. Tại đây, chúng ta thấy Đấng Christ ở trước mọi sự, mọi sự nhờ Ngài mà đứng.

1) Về thần-tánh Ngài bình-đẳng với Đức Chúa Trời, Ngài là hình-tượng của Đức Chúa Trời (1:15). Ngài có đủ mọi sự đầy-đủ của Đức Chúa Trời (1:19) các sự đó đều ở trong Ngài (2:9), Ngài là Đấng sanh đầu nhất, ấy là phẩm hàm tôn-quí của Ngài.

2) Về sáng-tạo, Ngài là Đấng sáng-tạo vũ-trụ — Ngài là duyên-do, nguyên-thủ và mục-đích của cuộc sáng-tạo.

3) Về bảo trì, Ngài là Đấng bảo-trì vũ-trụ — 1:17 nói rõ rằng Ngài đã sáng-tạo vũ-trụ rồi thì cứ duy-trì vũ-trụ luôn.

4) Về Hội-thánh, Ngài là Đầu của Hội-thánh; trong Ê-phê-sô, ta thấy sự quan-hệ của thân-thể với Đầu. Tại Cô-lô-se, ta thấy nói rõ sự quan-hệ của đầu với thân-thể (1:18). Tại Ê-phê-sô, chú-trọng Hội-thánh là thân-thể, tại Cô-lô-se chú-trọng Đấng Christ là Đầu.

6) Về sự cứu-chuộc, Ngài là Chúa cứu-chuộc duy-nhất, phạm-vi cứu-chuộc của Ngài rộng lắm (1:20-23).

6) Về sự mẫu-nhiệm của Tin-lành, mẫu-nhiệm vì « Đấng Christ ở trong anh em ».

II Phần thực-dụng.

4. Cảnh-cáo kẻ phạm tội và giảng dị-đoan 2:4-23.

Phao-lô cảnh-cáo tín-đồ phải phòng ngừa:

1) Những lời xảo-ngôn 2:4.

2) Triết-lý hư-không 8.

3) Nghi-vấn chủ-nghĩa 16,17.

4) Sùng-bái thiên-sứ 18.

5) Sự khắc-khở và khiêm-nhường hư-không 20-23.

5. Sự liên-hiệp với Christ và kết-quả nó, 3:1 — 4:6.

Buộc phải liên-hiệp với Chúa sống lại và làm nên những điều này:

1) Tưởng niệm những sự ở trên, câu 1-3.

2) Trong gia-đình công-tác và nếp sống đều phải thánh-khiết 3:4 — 4:6.

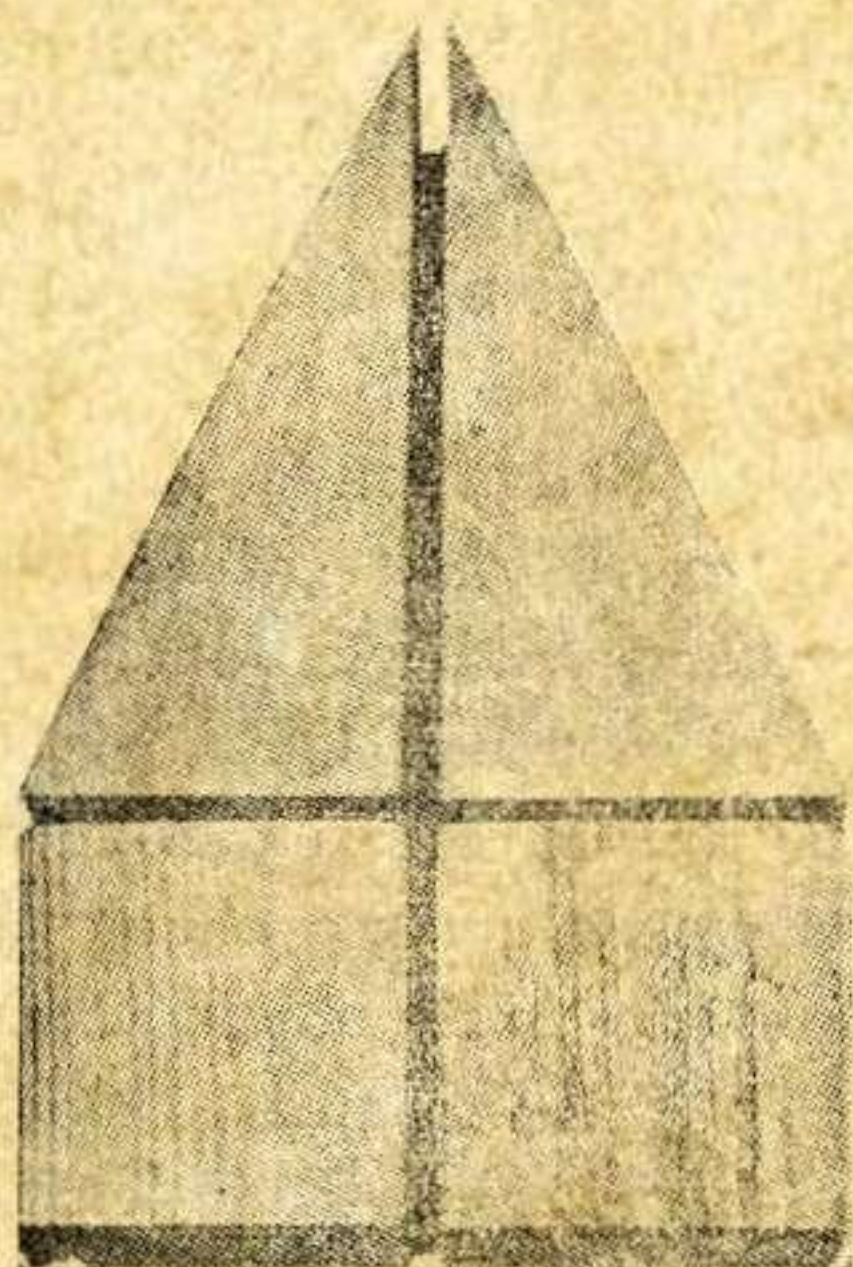
6. Chào thăm người Cô-lô-se, 4:7-18.

Trong phần này không thiếu gì đồng-công, xin chú-ý về đặc-tánh của mỗi người.

-
- “Lạy Chúa nhơn-lành, xin dạy chúng tôi hầu việc Ngài y như Ngài đáng được; dâng mà không tính giá phải trả, chiến-đấu mà không đề ý đến các vết thương, làm lụng khó-nhọc mà không tìm nơi yên-nghỉ, làm việc mà không xin phần thưởng, trừ ra một phần thưởng, là biết mình đang làm theo ý-chí Ngài.”

(*Ignatius Loyola*)

- Nếu muốn thành người hay thì trước phải cho mình là người dở đã.
- Người ta chỉ ném đá lên những cây có quả.



ĐỀ XÂY-DỰNG

NHỮNG TRƯỜNG

TIN-LÀNH

GƯƠNG-MẪU

● **VŨ ĐỨC CHANG**

Giám-đốc Nha Tư-thực và Bình-dân Giáo-dục.

(tiếp theo kỳ trước)

III. — NHỮNG ĐIỀU PHẢI LÀM ĐỂ XÂY DỰNG NHỮNG TƯ-THỰC TIN-LÀNH GƯƠNG MẪU.

1. Hoàn bị cơ sở vật chất. Trường sở dù nhỏ bé, cũng cần phải được giữ gìn chu đáo. Phải lưu ý giữ cho đúng những điều kiện vệ sinh tối hảo, để bảo vệ sức khỏe con em, giúp cho các em có thể học hành và giải trí trong một khung cảnh thoải mái, dễ chịu.

2. Cải thiện tổ chức — Nên liên lạc với quý vị Ty-trưởng Tiểu-học, Hiệu-trưởng, giáo chức Trung-học, Tiểu-học, xin những ý kiến hay để cải thiện tổ chức theo đúng như sự sắp đặt của các trường công tư tốt, đang hoạt động trong khu vực gần trường nhà. Sự phân chia nhiệm vụ của Ban Giám-đốc, sự sắp đặt thời khóa biểu, việc lưu giữ sổ sách, lập hồ sơ, sự điều hành công việc trường, mọi việc đều phải được hoàn thiện.

3. Cần thận luyện lọc hàng ngũ Ban Giám-đốc và Ban Giảng huấn. Phải lựa những người thiết tha yêu mến Chúa và yêu mến trẻ em, không ham lợi lộc, có khả năng chuyên môn, có tài dạy dỗ, có tinh thần cầu tiến, lại biết phục thiện, sẵn sàng từ bỏ thói hư tật xấu, mà trau dồi điều phải việc lành.

4. Học hỏi không ngừng để phục vụ đắc lực. Phải biết mười mới có thể dạy được một, phải cố gắng trau dồi kiến thức phổ thông, phải học hỏi thêm để tăng tiến khả năng chuyên môn, để rèn luyện phương pháp sư phạm, phải tu thân tiến đức để trở nên nhà mô phạm gương mẫu.

5. Phải tự túc về tài chánh. Ngoại viện thường là đầu mối của tham nhũng, lạm dụng, bòn tủa, bớt xén; cứ nhận ngoại viện mãi thì không thể nào trường thành được. Phải cố gắng tự túc tự lập trên căn bản đức tin rất thánh khiết. Thường thì một trường tư đứng đắn

không bao giờ thua lỗ, thiếu hụt về tài chánh. Ngoại viện chỉ có ích trong bước đầu lúc mới tạo dựng cơ sở, hay để tài trợ cho một chương trình đặc biệt. Không nên giữ mãi tinh thần lệ thuộc để cứ ngửa tay xin ngoại viện hoài.

6. Trong sạch và ngay thẳng về tài chánh. Mọi sổ sách của trường phải được thiết lập và giữ gìn rất đứng đắn, đặc biệt là sổ sách về tài chánh. Những tài liệu có liên quan đến sự chi thu cần được lập và lưu giữ rất cẩn thận, tránh mọi sự mập mờ, thiếu sót, bôi xóa. Nên nhớ đến trách nhiệm nặng nề của người quản gia trung-tín. Một trường tư tốt không những phải có đủ khả năng tự túc, mà còn có thể dư dật để tài trợ cho các hoạt-động xã-hội của Hội-thánh. Việc cấp học bổng, việc quản trị ngoại viện phải được thi hành rất thận trọng, bởi những bàn tay trong sạch, ngay thẳng.

7. Luôn luôn nêu gương tốt. Ban Giám-đốc, Ban Giảng-huấn phải biết treo gương tốt cho học-sinh noi theo. Đừng gây vấp phạm cho học sinh, đừng gieo tai tiếng cho trường và cho Hội-thánh. Sự suy tưởng, lời ăn tiếng nói, cử chỉ, việc làm của các nhân viên ban Giám-đốc, ban giảng-huấn, văn-phòng, giám-thị, người gác trường, đều phải đúng mực, trang nghiêm, cao trọng, xứng đáng để cho học sinh và mọi người noi theo. Mỗi trường Tin-Lành phải nuôi tham vọng trở thành một học đường gương mẫu.

8. Tự đánh giá việc làm. Muốn tiến bộ phải biết xét mình: phải chân thành tự kiểm thảo, tìm biết những khuyết điểm cũng như những ưu điểm của chính mình và của trường mình. Lại cũng phải biết nghe lời chỉ trích — dù là lời chỉ trích mà thoát mới nghe ta tưởng

rằng vô căn cứ, lắng tai tiếp nhận lời phê bình xây dựng, sẵn sàng chấm dứt những điều thiếu sót, sửa đổi những điều sai lầm, vun trồng bồi dưỡng những ưu điểm, sáng suốt tự cải thiện, để có thể tiến bộ trên đường phục vụ.

9. Phân nhiệm rõ ràng. Muốn thực hiện chu đáo công trình giáo-dục, Hội-thánh nên cử ra một Ban Quản-trị học đường gồm có những người tâm huyết, đứng đắn, trong sạch, cùng chung sức với nhau gánh vác trách nhiệm chung. Điều lệ của Ban Quản-trị phải là những nguyên tắc cao đẹp rút ra từ Kinh-Thánh, nội quy của trường cùng sự phân nhiệm phải đặt trên căn bản của tình thương và chân-lý. Mọi việc quan trọng phải được quyết định chung, sự thực hiện quyết định có thể giao từng người phụ trách, sau đó phải có sự theo dõi và kiểm soát đứng đắn.

10. Vững vàng xây dựng trên căn bản tự túc, mạnh dạn kiên trì thực hiện lý tưởng. Trong buổi đầu, đa số tư thực Tin-Lành hãy còn nhỏ bé, yếu ớt, nghèo nàn. Nhưng hãy cậy ơn Chúa mà làm cho mình được mạnh mẽ, hãy cố gắng đứng vững trên căn bản tự túc. Tinh thần tự lập phải củng cố, động cơ phục vụ Hội-thánh và đồng bào phải luôn luôn mạnh mẽ thúc đẩy những người thiện chí đang gánh vác trách nhiệm giáo dục tiến bước xa hơn nữa trên đường thực thi lý tưởng: xây dựng những tư thực Tin-Lành gương mẫu làm vinh hiển danh Chúa, và gây tiếng tốt cho Hội-thánh.

Thành kính cầu xin Ba Ngôi Đức Chúa Trời Toàn Năng ban ơn cũng cố các ngôi trường Tin-Lành, ban sự khôn ngoan sáng suốt cho các Ban Giám-đốc, Ban Quản-trị, sự nhiệt thành tận tâm cho giáo-chức, để tất cả các tư thực Tin-Lành có thể hoàn tất vẻ vang nhiệm vụ giáo-dục cao quý.

THÔNG-CÁO

NGÀY KHAI-GIẢNG THÁNH-KINH THẦN-HỌC VIỆN NHA-TRANG

Niên-học 1968-69 của bản Viện sẽ mở vào tuần-lễ đầu tháng 9 năm 1968. Sinh-viên và học-sinh phải có mặt tại Viện, ngày thứ ba 3-9-1968. Sau mấy ngày bồi-linh đặc-biệt, Chúa-nhật 8-9-1968 sẽ làm lễ khai-giảng và ngày thứ hai 9-9-1968 bắt đầu học.

Cần lưu ý các con-cái Chúa là kể từ nay, Thánh-kinh thần-học viện Nha-trang sẽ thu-nhận sinh-viên và học-sinh từ 18 đến 45 tuổi. Những người dù đến 45 tuổi mà có nhiệt-tâm, có khả-năng và phương-tiện cũng có thể nhập học và sẽ được bổ-chức nếu Ban Giáo-sư và các Ban Trị-sự xét thấy có ơn kêu gọi để làm người Truyền-đạo.

Ngoài ra kể từ niên-học 1968-69 này, bản Viện sẽ mở thêm Ban CAO-ĐẲNG THẦN-HỌC với chương-trình học liên-tiếp trong 4 năm, dành cho những người ưu-tú có Văn-bằng Tú-tài trở lên. Sau 4 năm học, sinh-viên đủ điều-kiện sẽ được cấp Văn-bằng Cử-nhân Thần-đạo.

Các con-cái Chúa muốn ghi học Ban nào xin kíp gởi thư về THÁNH-KINH THẦN-HỌC VIỆN, HỘP THƯ 73, NHA-TRANG. Bản viện sẽ gởi mẫu ĐƠN XIN HỌC đến cho, đề lo mọi thủ-tục nhập học theo ngày giờ nói trên.

Nay thông-cáo
BAN GIÁO-SƯ



LỚP HUẤN-LUYỆN CÁN-SỰ PHỔ-BIỆN TIN-LÀNH, KHÓA II

Lớp huấn-luyện Cán-sự phổ-biến Tin-lành, khóa II sẽ được khai - giảng vào ngày 8 tháng 9 năm 1968. Thời-gian học là 2 tháng. Các học-viên khóa I có thể trở lại học khóa này vì chương-trình khóa II này khác khóa I. Học-viên phải có mặt tại Thánh-kinh Thần-học viện ngày 3-9-1968. Học-viên nào muốn ghi tên nhập học nên gởi thư ngay xin mẫu đơn nơi Mục-sư Viện-trưởng Thánh-kinh Thần-học viện, hộp thư 73, Nha-trang.

Nay thông-cáo
Mục-sư PHẠM-XUÂN-TÍN
Giáo-sư đặc-trách Lớp huấn-luyện Cán-sự phổ-biến Tin-lành

NGÀY GHI-ĐỀ-ÔN

11-8-1968 — Là ngày dành riêng cho Hội Ghi-Đề-Ôn Quốc-tế tại Việt-nam, chiếu theo sự biểu-quyết của Đại Hội-dồng T.L.H. Ban Quản-trị Hội Ghi-Đề-Ôn chúng tôi chân-thành kính xin quý vị Chủ-lọa, cũng như toàn-thể con-cái Chúa nhơn ngày ấy hết lòng ủng-hộ chúng tôi bằng sự giảng-dạy, cầu-nguyện và lạc-hiến cho công việc vô-cùng quan-trọng mà chúng tôi đã cậy ơn Chúa đảm-dang, dù với sức lực hữu hạn. Cầu-xin Chúa Toàn-năng ở cùng quý ông bà cũng như Hội Ghi-Đề-Ôn chúng tôi.

Đa tạ
BAN QUẢN-TRỊ



TRUYỆN VUI

CON GÀ MÁI

• Huyền-Trang kể

MỘT hôm, Hùng và Lan về quê chơi. Hai em được dịp thăm các chuồng nuôi súc vật. Thôi thì đủ thứ gia súc ngộ nghĩnh mà chúng ta ít khi được thấy ở thành phố. Nào là những con heo cứ kêu eng éc suốt ngày, con bê non mỗi khi đói kêu be be ầm lên rồi rúc vào vú mẹ, con trâu cái nằm lơ đãng phe phẩy cái đuôi, những con ngan đi lạch bạch, những con gà chạy le te... Sau khi xem chán chê các con vật, Hùng và Lan thường rủ nhau ra bờ sông câu cá hay đi bắt chuồn chuồn.

Trong tất cả các con vật, Hùng và Lan thích nhất con gà mái nhỏ mà chúng đặt tên là Mận vì lông nó giống hệt như quả mận và nó lại bé nhỏ trông mới xinh xắn làm sao.

Ít lâu sau, tự nhiên Mận ít rong chơi ngoài vườn như trước, nó chỉ chạy ra những lúc ăn mà thôi và cứ nằm luôn trong ổ và kêu cục... cục... Hùng và Lan ngạc nhiên lắm, chúng hỏi

cô Ba thì cô đáp: Mận đang làm một công việc bí mật. Lan năn nỉ đòi cô cho biết công việc bí mật đó nhưng cô nói: « Sáng mai, cháu sẽ biết ». Thế là đêm ấy hai anh em cứ si sào nói chuyện và chỉ mong sao cho trời mau sáng.

Sáng hôm sau, cô Ba dẫn Hùng và Lan đi về phía cuối vườn, nơi mà Mận thường nằm. Cô Ba chỉ cho chúng xem.

«Ồ» Hai anh em cùng sửng sốt khi thấy sáu chú gà con lông vàng chóc đang mổ những hạt tấm trông dễ thương làm sao. Cô Ba cầm một chú gà con lên tay làm chú ta hoảng hồn kêu chirp chirp liên hồi.

Hùng và Lan đưa tay mân mê những sợi lông óng mượt của chú gà con. Trong khi đó Mận âu yếm lấy mỏ gầy những hạt tấm cho con, các chú còn bé mà tham ăn ghê cứ tranh nhau chí chóc ầm cả lên.

Tối hôm đó Hùng và Lan vừa bước vào giường nằm mới thiêu thiêu ngủ chợt nghe



Mận đang đánh nhau với Chuột

có tiếng ồ ào la hét ở phía chuồng gà. Chúng vội chạy như bay lại xem có chuyện gì xảy ra.

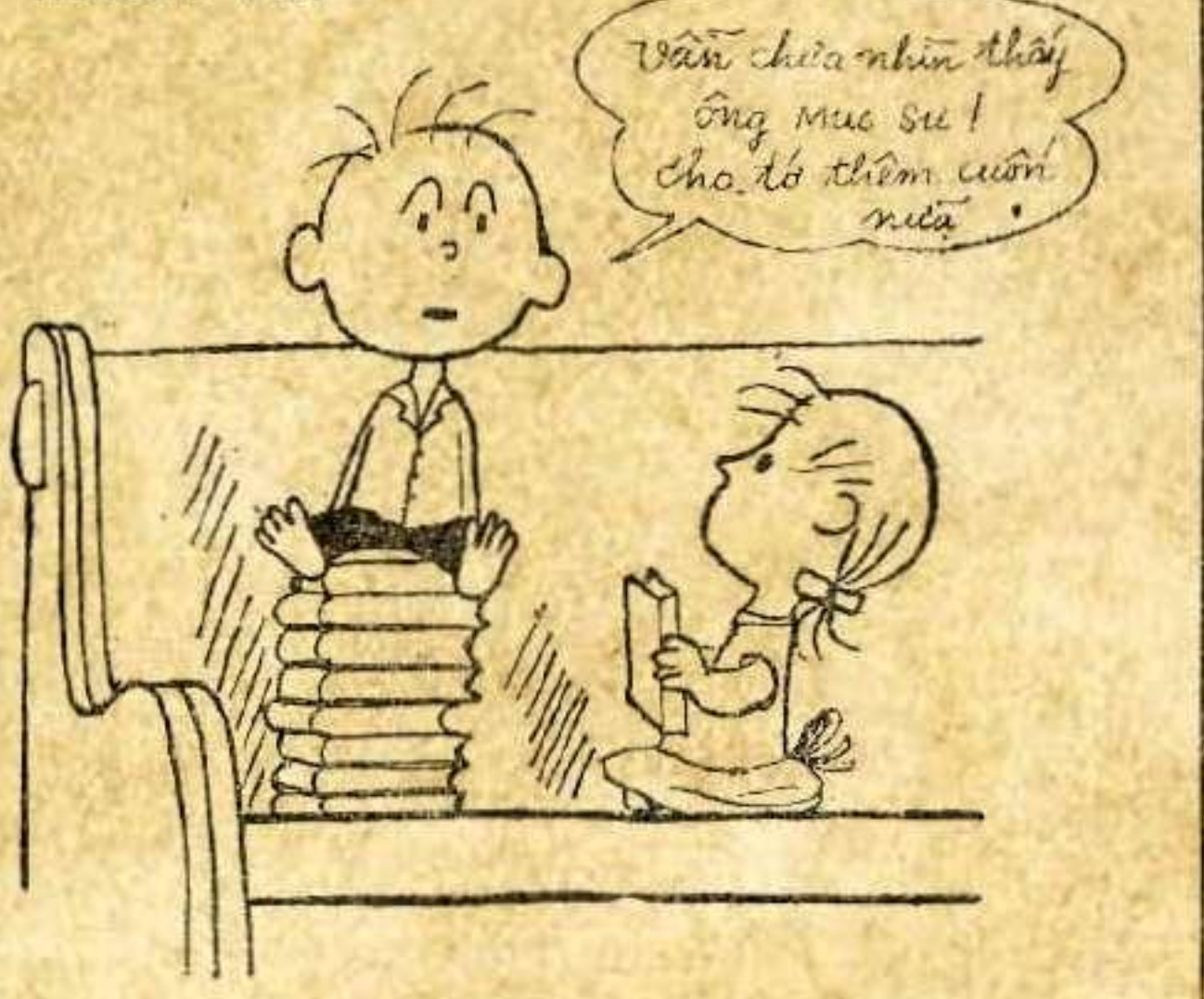
Lúc đầu chúng chỉ thấy một hình thù xám xám đang húc đầu vào một vật gì, dưới đất lông gà bay lá tả. Một lúc sau, chúng mới nhận ra Mận đang đánh nhau rất hăng với một con chuột cống to tướng. Những con gà con dạt vào phía cuối ổ, giương mắt nhìn cuộc ác chiến giữa người mẹ yêu dấu và quân thù hung bạo, miệng thì kêu chirp chirp như cầu cứu trông mới tội nghiệp làm sao.

Lan vội chạy về nhà kêu ầm ĩ. Mặt trận mỗi lúc càng ác liệt cho đến lúc Hùng vừa la vừa xông vào kéo Mận ra. Lúc ấy chuột xám chạy ừ đi bán sống, bán chết. Mận như còn tức giận lắm cứ cục ta cục tác inh ỏi cho đến khi chuột xám chạy mất hút.

Cậu Tư liền làm một cái bẫy chuột và dọn mẹ con Mận đi chỗ khác. Đêm hôm ấy và cả ngày hôm sau, Hùng và Lan cứ suy nghĩ mãi về câu chuyện vừa qua. Mận chỉ là một con gà mái bé nhỏ mà dám đánh nhau với con chuột cống to tướng để bảo vệ các con yêu dấu của mình trong những giờ phút nguy hiểm.

Tối hôm ấy trước khi đi ngủ, cô Ba kéo Hùng và Lan lại phía giường và nói:

TRANH VUI



« Các cháu biết không, Mận nhắc cô nhớ đến một điều... »

— Điều gì thế cô? Hùng vội hỏi. Hai anh em đều cảm thấy như sắp được nghe một câu chuyện rất lý thú.

— Điều mà gà Mận đã làm ấy mà — cô Ba nói — đã nhắc cô nhớ đến chuyện Đức Chúa Jê-sus đã làm »

— Cháu cũng đã nghe người ta kể chuyện Chúa Jê-sus nhưng tại sao lại giống gà Mận ở chỗ nào hả cô? Hùng vội hỏi.

Cô Ba mỉm cười, chậm rãi nói: « Nó không phải là giống việc Chúa Jê-sus đã làm sao? Các cháu thấy không? Mận đã liều chết để cứu con nó, còn Chúa Jê-sus cũng đã bỏ sự sống Ngài vì cơ chúng ta.

Kinh thánh đã chép: Từ buổi đầu-tiên khi Đức Chúa Trời dựng nên trời đất, cây cối cùng muôn loài sinh vật. Thuở ấy, trái đất giống như một Thiên đàng, không có tội-lỗi, ốm đau, chết chóc... Nhưng tiếc thay hai người đàn ông và đàn bà đầu tiên mà Đức Chúa Trời dựng nên là ông A-đam và bà Ê-vă đã làm điều Đức Chúa Trời dặn chớ có làm. Không vâng lời Đức Chúa Trời là một tội lỗi. Và kể từ đó tội lỗi lan tràn trong thế gian, người ta càng ngày càng phạm tội nặng hơn. Loài người đã phải sống trong cảnh đói rét, sợ hãi, lo âu, chiến tranh và sự chết luôn luôn chực sẵn với mỗi người. « Mọi người đều đã phạm tội thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời » (Rô-ma 3:23).

Giống như con gà con không thể bảo vệ mình khi chuột xông đến lôi đi, chúng ta cũng không thể tự cứu mình khỏi tội lỗi và sự chết được.

Hùng và Lan nhìn nhau. Mỗi người cúi đầu suy nghĩ về những tội mà mình đã phạm.

Cuối cùng, Hùng lên tiếng « Thế rồi chúng ta phải làm sao cô? »

Cô Ba tiếp tục « Các gà con nhờ mẹ (xem tiếp trang 29) »



Đây! Ban Nhi đồng

A LÔ!

Phú-lâm

Hội-thánh Phú-lâm là một Hội - thánh tân-lập, cách Saigon chừng 9 cây số, hiện do ông Mục-sư Nguyễn - Thái-Dương làm chủ-tọa. Hội-thánh tuy nhỏ nhưng có một Ban nhi-dồng khá đông. Ngày...

Chà! Trễ giờ rồi! Ký tôi luôn luôn muốn đúng giờ nhưng cái xe DKW của ký tôi tậu từ hồi ông Ngô Đình Diệm còn làm Thủ tướng chẳng chịu thông cảm với chủ gì cả. Hắn cứ chạy được một quãng lại nắc lên một tiếng như sắp tắt hơi. Mồ hôi vã ra như tắm, ký tôi đập mỗi cả giò mà nó cứ xinh xịch chứ không chịu nổ máy. Thôi đành dắt bộ vậy. Hai chân ký tôi như muốn sụm xuống. Ồ! Nhà thờ kia rồi! Ký tôi thở một hơi dài khoan khoái như Ê-sau được húp bát canh đậu đỏ của Gia-cốp vậy.

Vừa dựng xe ký tôi vừa lắng nghe tiếng hát, lòng rộn vui và thầm trách chiếc xe quái ác đã đưa mình đến trễ.

Ký tôi len lén mở cửa nhà thờ rồi nhẹ nhàng lách mình vào dò xét tình hình. Chà! Nhi đồng ở đây sao cũng đông dữ ha! Có đến năm mươi em lận. Chị Trưởng ban đang lúi húi với sắp hình nỉ dạy Kinh-thánh và các em cũng đang mải mê theo dõi câu chuyện nên không hay biết có kẻ « lạ mặt » đã đột nhập nơi đây. Bỗng chị Trưởng ban hướng mắt nhìn về phía ký tôi, mắt chị sáng lên trong khi ký tôi than thầm chắc mình lại sắp bị « tội » gì đây. Quả nhiên, vừa dạy xong bài học



Buổi sinh-hoạt vui của Ban Nhi-dồng Phú-lâm

Kinh-thánh, chị đã nói:

« Giới thiệu với các em anh L. là một cây hướng dẫn... con nít hát đó. Các em vỗ tay hoan hô đi... ». Tức thì tiếng vỗ tay vang lên như pháo nổ và hàng trăm con mắt cùng hướng về phía ký tôi khiến tôi run lên cầm cập. Sau lời mời của chị Trưởng ban, ký tôi đành bước lên hoa tay múa máy cho các em hát một bài tử của ký tôi: Jê-sus - Christ là Vua nhân ái. Các em giỏi quá, mới tập hai ba lần là hát được ngay. Vừa hát xong, theo



Ban Hát Giáng-sinh 1967 của Nhi-đồng Phú-lâm

hiệu lệnh bí mật của chị Trưởng ban, ba em Nhi đồng chạy vụt vào trong tư thất khuôn ra bao nhiêu là bánh mì chả thơm phức. Đưa cho tôi một khúc bánh mì, chị Trưởng ban tươi cười giải thích: nhóm xong, chúng tôi thường ở lại ăn trưa rồi tập hát. Anh thấy có dzui không? Ký tôi đưa mắt nhìn những đôi mắt long lanh sáng, nét mặt hớn hở đang ngấu nghiến nhai bánh mì cách thích thú, buột miệng đáp:

—Ồ! Dzui lắm!

Thấy đã trễ giờ, ký tôi liền kiêu từ ra về với tấm lòng hân hoan, thơ thới.

* * *

CON GÀ MÁI (tiếp)

cứu cho thoát chết. Chúng ta cũng phải nhờ Đức Chúa Trời giúp»

Chúa Jêsus đã bằng lòng chết thay cho hình phạt của chúng ta. Kinh-thánh chép «Ai tin Chúa Jêsus thì được cứu khỏi tội, nghĩa là không phải chết, lại được lên Thiên-đàng.»

Cô Ba ngừng lại một lúc rồi hỏi: «Các cháu có muốn tiếp nhận Chúa Jêsus làm Cứu Chúa của mình không? Và có muốn cảm ơn Chúa về điều Chúa đã làm cho

Ngày... Ký tôi trở lại thăm nhà thờ Phú-lâm giữa khi Saigon vừa tạm yên tiếng súng. Phú-lâm là nơi trận chiến xảy ra dữ dội nhất. Nhìn hai bên đường toàn là những cảnh đổ nát, hoang tàn khiến lòng tôi se lại. Ồ! sao đã 1030 rồi mà nhà thờ vắng thế này. Ký tôi hồi hộp bước vào nhà thờ chỉ thấy lác đác vài ba em nhi đồng. Bỗng chị Trưởng ban ở tư thất chạy ra vồn vã hỏi:

—Ồ! Lâu quá mới thấy anh! Có huyện chi không?

—Lâu lâu lại thăm các em và kiểm ít tin tức cho Thánh-Kinh nguyệt san đây?

Về mặt thoáng buồn, chị Trưởng ban kể cho tôi nghe là đã hai tuần nay Ban Nhi-đồng phải nghỉ nhóm vì nhiều em nhà bị cháy phải tản cư lên các trại tạm trú ở Saigon.

Hồi tưởng lại những khuôn mặt thơ ngây trong sáng, những tiếng cười nói riu rít như chim của các em nay còn đâu và nghĩ đến nỗi các em bé nhỏ đại phải sống trong sự kinh hoàng cơ cực, ký tôi thấy nao lòng, một cái gì chưa xót nghẹn ngào dâng lên. Tôi chỉ biết dâng lên lời nguyện cầu: Chúa ơi! Xin thương xót và cứu giúp các em Nhi-đồng nhỏ bé ở Hội-thánh này!...

LƯU-LI

mình không?»

Lan khẽ nói, vẻ quả quyết «Có, cô Ba ạ». Rồi Hùng cũng nói «Cháu cũng muốn nhưng không biết làm thế nào?» Về mặt mừng rỡ, cô Ba đáp: «Nếu muốn, các cháu chỉ cần nói với Chúa như thế này:

«Lạy Chúa Jêsus, con biết con có tội, con biết Chúa đã chết thay cho con, con cảm ơn Chúa. Bây giờ con xin Chúa ngự vào lòng con và làm Cứu Chúa của con. Amen.»

Đố Kinh-Thánh Nhi-đồng kỳ II

(dành cho các em dưới 15 tuổi)

CÁC CÂU ĐỐ

- 1/ Ai đã cắt ách ra khỏi cổ tiên tri Giê-rê-mi?
- 2/ Tả sơ-lược hình-dáng bàn thờ đồng mà Vua Sa-lô-môn làm.
- 3/ Tính tình của bà Đô-ca thế nào?
- 4/ Từ Áp-ra-ham đến Đấng Christ có cả thấy bao nhiêu đời?
- 5/ Tại sao Sam-sôn bị mất sức?
- 6/ Có bao nhiêu sách tiên-tri? Sách nào ngắn nhất — có mấy đoạn?
- 7/ Dân Y-sơ-ra-ên ăn gì trong lễ vượt qua?
- 8/ Có những hiện-tượng gì xảy ra khi Chúa Jêsus vừa trút linh hồn?

* Hạn nộp bài: 25-9-68, gửi về chị Rê-mi 14, Hồng-Bàng, Chợ-lớn.

* **GIẢI THƯỞNG 3 KỲ ĐỐ I, II, III.**

Giải nhất: Một tặng phẩm trị giá 300 \$

Giải nhì: Một tặng phẩm trị giá 200.

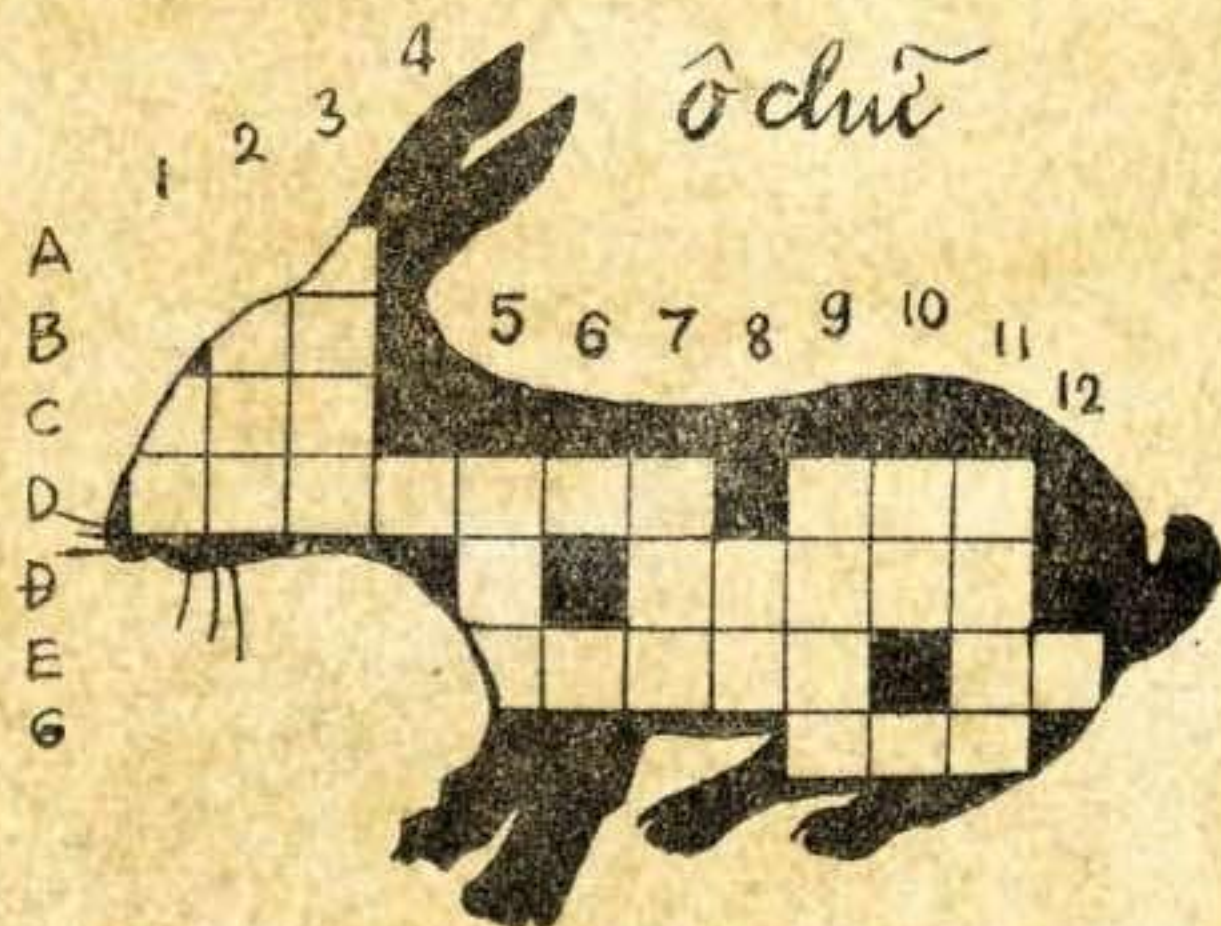
Giải ba: Một tặng phẩm trị giá 100.

Năm giải khuyến khích: Mỗi giải một số Thánh Kinh Nguyệt San có lời đề tặng của chị Rê-mi.

Hộp thư Đồng lúa non

- Đồng lúa non hân hoan đón nhận bài vở, thơ từ, ý kiến... của bạn đọc bốn phương. Xin gửi về cho anh BA LÝ số 14 Hồng-bàng Chợ-lớn.
- Huyền-Trang— Đã đăng bài của bạn. Rất cảm ơn. Mong bạn tiếp tục gửi bài cho chúng tôi. Mến.
- Bạn Bé Tí— Đã nhận được bài. Đang xem. Mong nhận được các sáng tác khác của bạn. Mến.
- Chị Rê-mi mong nhận được tặng phẩm quý vị hảo tâm có lòng mến trẻ gửi đến để khuyến khích các em trong việc học hỏi Kinh-thánh.
- Băng-tâm— Xin cứ tiếp tục gửi ô chữ đến cho chúng tôi. Cảm ơn bạn đã có nhã ý tặng báo cho các em. Mong nhận được hình đố vui của bạn. Mến.
- Anh Lưu-Li mong nhận được tài-liệu, bài vở về các Ban Nhi-đồng trong toàn quốc.

PHƯƠNG-LINH



NGANG

- A/ Mẫu tự thứ 10 trong Êph. 5:16
- B/ Hãy . . . khắp thế gian, giảng Tin lành cho mọi người.
- C/ Con vật mà người con trai hoang đàng đã chăn.
- D/ Điều mà mọi tín-đồ đều muốn Chúa ban cho — Trước sách Phi-lê-môn.
- Đ/ Mẫu tự thứ tư trong Luca 16:10 — Loại lá cây mà chim bồ-câu đã tha về cho Nô-ê.
- E/ Tên gã trẻ tuổi ngủ gục rồi té từ lầu ba xuống đất khi Phao-lô đang giảng — Con vật giống như con lừa.
- G/ “Đừng . . . chi hết” (Xem Ma-thi-ơ 5)

DỌC

- 1/ Giê-rê-mi đã bị quăng xuống . . .
- 2/ Lời Chúa là ngọn . . . cho chơn tôi.
- 3/ Người chịu thử thách lớn lao đến nỗi mất hết con cái, tài sản và chính mình bị ung độc hành hạ.
- 4/ Tôn vinh Đức Chúa Trời.
- 5/ Nơi Áp-ra-ham sinh trưởng.
- 6/ Tròn — Chữ thứ 12 trong Philip 2:5
- 7/ Sam-sôn đã phải xay . . . trong ngục
- 8/ Một sách Tin-lành (viết tắt).
- 9/ Món ăn mà Chúa đã kêu Phi-e-rơ dậy để làm và ăn (viết ngược).
- 10/ IV — Chữ thứ năm trong Luca 6:36
- 11/ Hê-li làm chức thầy . . . của dân Y-sơ-ra-ên.
- 12/ Chữ thứ hai trong Ê-phê-sô 4:32.

GIẢI THƯỞNG

Sẽ tặng cho 5 em ở Đô-thành và 5 em ở tỉnh, gửi lời giải-đáp Ô chữ CON THỎ đúng và sớm nhất, mỗi em một số Thánh-Kinh Nguyệt-San đặc biệt tháng 8 với lời đề tặng của anh Băng-tâm.

CHIẾC NEO TƯỢNG-TRUNG ĐỨC-TIN
Chiếc neo bên đây người ta tìm được tại mũi biển Icacos năm 1877 và hiện nay được dùng trang điểm mặt tiền Viện Đại-học Royal Victoria tại Port of Spain. Có lẽ đây là chiếc neo do Kha-luân-bổ đánh rớt 500 năm về trước.

người công-bình

S Ẽ

S Ồ N G

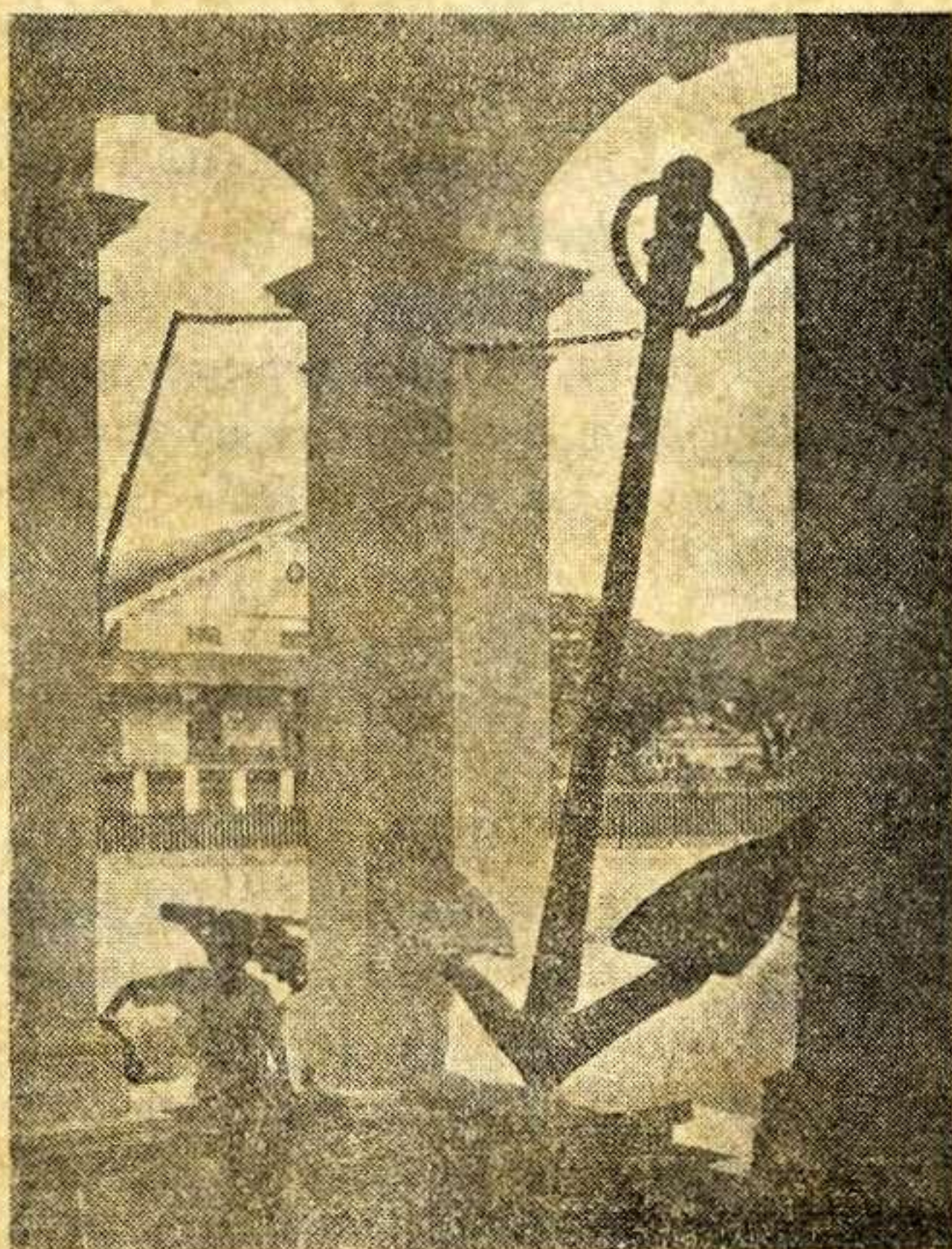
B Ờ I

ĐỨC - TIN

● D. MARTYN LLOYD. JONES

Ha-ba-cúc 2 : 4-20

TÍNH-cách quan-hệ của sứ-điệp trong đoạn 2 từ câu 4 đến hết đoạn của sách Ha-ba-cúc là: *Người Canh-đê là những người được Đức Chúa Trời dùng làm một công-cụ để sửa-phạt dân Y-sơ-ra-ên, đến lượt họ cũng sắp bị sửa-phạt, và cuối-cùng sẽ bị đánh tan. Đức Chúa Trời đang dùng họ một cách tạm-thời, nhưng cứu-cánh tối-hậu của họ là điều chắc-chắn. Đức Chúa Trời sắp triệt-hạ sự kiêu-ngạo của người Canh-đê và giáng trên họ một sự hình-phạt kinh-khủng. Những chi-tiết trong các câu này mô-tả tính-cách ngạo-nghe và đòi-bại của người Canh-đê rất chính-xác, — điều ấy đã được lịch-sử của thế-gian chứng-minh. Muốn hiểu sự dạy-dỗ, chúng ta cần phải nhấn mạnh một số nguyên-tắc đã được nêu lên rõ-rệt ở đây.*



I. Những biến-cổ lịch-sử cần phải được giải-thích trong ánh-sáng của nước Đức Chúa Trời.

Điều quan-hệ cho chúng ta là phải nhìn thấy tính-cách hòa-hợp của tất cả những điều này cho chính chúng ta. Trường-hợp nêu lên ở đây là một ví-dụ về một nguyên-tắc phổ-thông trong cách Đức Chúa Trời đối-xử với nhân-loại. Trong tình-hình thế-giới hiện-đại thiết-tưởng rất cần-kíp có một sự hiểu biết đúng-đắn về nguyên-tắc này. Nếu chúng ta muốn có sự bình-an nội-tâm, giữa mọi điều xảy ra trong thế-giới chung-quanh ta và bên cạnh ta, phương-pháp duy-nhứt ấy là am-hiểu triết-lý này của Kinh-thánh về lịch-sử, là triết-lý giải-thích những gì xảy ra ngoài đời và ảnh-hưởng của những biến-cổ ấy đối với Hội-thánh của Đức Chúa Trời. Nguyên-tắc chủ-yếu ấy là có thể hiểu lịch-sử trong

ánh-sáng của Đức Chúa Trời, nghĩa là sự tề-trị của Đức Chúa Trời trong toàn-thể thế-giới gồm cả Hội-thánh của Ngài. Toàn cõi lịch-sử đang được Đức Chúa Trời điều-khiển một cách có trật-tự để thực-hiện mục-đích của Ngài đối với nước phải qua đi. Mục-đích của chúng ta giờ đây là tìm hiểu nguyên-tắc ấy một cách đầy-đủ chi-tiết hơn.

II. Sự thắc-mắc về những biến-cổ hiện-thời không phải là một kinh-nghiệm mới.

Vấn-đề không phải là một vấn-đề mới-mẻ. Sống trong thế-kỷ hai mươi này, chúng ta thường đại-dột mà tưởng-tượng rằng những nan-đề của chúng ta có tính-cách cá-biệt và đặc-thù. Không phải như thế đâu! Chúng ta đang chỉ kinh-nghiệm những gì mà dân-sự của Chúa đã từng kinh-nghiệm hằng bao nhiêu năm trước ta. Thiết-tưởng cần nhắc lại rằng lịch-sử tự nó thường tái-diễn, do đó chúng ta khá loại bỏ những ý-kiến đại-dột và khoe-khoang rằng chúng ta là những con người hiện-đại có những vấn-đề hiện-đại. Không, những thắc-mắc của chúng ta không có gì mới-mẻ cả. Hôm nay có biết bao nhiêu người cảm-nghĩ rằng họ không thể là những Cơ-đốc nhân vì có những vấn-đề khó-khăn về phương-diện trí-thức do sự dường như thất-bại của lịch-sử gây ra. Nhưng cái nan-đề ấy nó cũng cũ-rích như chính con người, và đã từng làm thắc-mắc người ta ngay từ lúc ban bầu. Sự tri-thức hiện-đại và những biến-cổ hiện-thời thật ra không mấy liên-hệ đến nan-đề ấy, vì vậy chúng ta khá loại bỏ mọi sự kiêu-ngạo về tinh-thần. Nan-đề ấy giống hệt như nan-đề tác-giả Thi-thiên 73 (câu 11, 12, 13), của Ha-ba-cúc hoặc của dân Y-sơ-ra-ên nói chung. Thư-tín gọi cho người Hê-bơ-

ơ đặc-biệt nhằm mục-đích minh-giải nan-đề ấy. Những Cơ-đốc nhân người Hê-bơ-ơ thật ra có ý nói rằng: «*Đây này, chúng tôi đã tin-nhận tin-lành của các anh, chúng tôi đã ly-khai Do-thái giáo và gia-nập Cơ-đốc giáo-hội vì có những điều mà các anh dạy-bảo chúng tôi về Đấng Christ, về sự cứu-rỗi của Ngài, và về sự tái-lâm của Ngài để thành-lập nước Ngài và cai-trị trên đất. Nhưng nào Ngài có đến đâu, còn chúng tôi thì đang bị bắt-bớ, tài-sản bị tước-đoạt và phải lâm vào cảnh khó-khăn đấy! Câu giải-đáp cho những thắc-mắc ấy là thế nào?*»

Những Cơ-đốc nhân mà Phi-e-rơ đã viết thư cho cũng từng bị cám-dỗ mà phụ-họa rằng: «*Chớ nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu?*» Họ thường bị những bọn người chế-giễu họ mà nói rằng: «*Kìa, các anh tin-nhận Tin-lành này và phó-thác mình cho Chúa Jê-sus này. Người ta thường bảo các anh rằng Ngài sẽ tái-lâm để cai-trị; nhưng nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? mà mọi vật thì dường như vẫn xưa sao nay vậy!*» Điều đáng chú ý là Phi-e-rơ đã nhắc các độc-giả của mình rằng đó không phải là một vấn-đề mới-mẻ. Ông bảo rằng: «*Được rồi, các bạn đừng thêm nghe lời chúng nó. Lời ấy cũng giống hệt như lời người ta từng nói trước ngày nước lụt; đó là lời người ta từng thốt ra trước ngày hủy-diệt của thành Sô-dôm và Gô-mô-rơ; đó là điều người ta thường vẫn nói đến luôn.*» Và ông trả lời rằng: «*Đối với Chúa một ngày như một ngàn năm, và một ngàn năm như một ngày. Chúa không chậm-trễ về một lời hứa nào của Ngài như một số người tưởng Ngài chậm-trễ. Đây là điều Ha-ba-cúc nói: Vì sự hiện thấy còn phải ứng-nghiệm trong kỳ nhứt-định, sau cùng nó sẽ kịp đến, không phình-*

đối đầu; nếu nó chậm-trễ, người hãy đợi; bởi nó chắc sẽ đến, không chậm-trễ.» (Haba-cúc 2:3).

Đề-tài lịch-sử này cũng là một đề-tài của sách Khải-huyền. Dầu bạn có giải-nghĩa sách ấy thế nào đi nữa, thì rõ-ràng đó cũng là một dự-đoán về lịch-sử, một tiên-kiến về những biến-cổ nổi bật suốt cái quá-trình dài-đặc của lịch-sử cho đến ngày chung-kết. Tuy-nhiên, có nhiều nhà giải kinh vì quá bị ám ảnh bởi cái tính cách hình bóng của Khải-huyền nên họ lạc mất đề-tài chính-yếu. Họ quá thông-thạo về những chi-tiết đến nỗi lạc mất cái chân-lý trọng-tâm. Họ mãi xem cây mà không thấy được rừng. Sách Khải-huyền chủ-yếu là một đại tiên-kiến của lịch-sử, với Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng tề-trị lịch-sử để mở «*những chiếc ản*» do đó, sách này chứa đựng một sứ điệp an-ủi, không phải chỉ cho những Cơ-đốc nhân trong thế-kỷ đầu tiên, bèn là cho toàn thể dân-sự của Đấng Christ suốt mọi thời-đại ở khắp nơi.

III — Hai con đường khả-dĩ của sự sống: con đường của lý-trí và con đường của đức-tin.

Quay về với đoạn sách mà chúng ta đang nghiên-cứu, câu 4 nói: «*Song người công-bình thì sống bởi đức-tin mình*». Các bạn khá chú-ý là câu quan-hệ này đã được trưng-dẫn lại nhiều lần trong Tân-ước. Các nhà học-giả bất đồng ý-kiến với nhau về bản dịch chính-xác phần thứ nhứt của câu này. Hoặc câu ấy có thể là «*Lòng người kiêu-ngạo không có sự ngay thẳng trong nó*», hoặc, như trưng-dẫn trong Hê-bơ-rơ 10:38 có nói rằng Đức Chúa Trời không đẹp lòng những kẻ lui đi (hay tự rút lui). Lẽ thật được đề-cập ở đây là chỉ có hai thái-độ khả-dĩ đối với cuộc sống

trong đời này: thái-độ của đức-tin, và thái-độ của vô-tin. Hoặc chúng ta quan niệm đời sống của mình theo tinh-thần đức-tin của chúng ta trong Đức Chúa Trời và những kết-luận mà chúng ta có quyền rút ra từ trong quan-niệm ấy, hoặc quan-niệm của chúng ta căn-cứ trên sự chối bỏ Đức Chúa Trời cùng với những sự phủ-nhận tương-tợ, hoặc chúng ta có thể tự mình «*lui đi*» khỏi con đường đức-tin trong Đức Chúa Trời. Nội những chữ ấy cũng đủ gọi lên những con đường sống phù-hợp. Một người tin thế nào thì người ấy cũng thế ấy. Sự tín-ngưỡng của một người quyết-định tư-cách của người ấy. Người công-bình, người công-nghĩa sẽ sống bởi đức-tin, hoặc nói khác đi, một người sống bởi đức-tin là một người công-nghĩa. Còn về phương-diện khác, người nào lui đi là người bất-nghĩa vì không sống bởi đức-tin. Đây là chỗ phân-ranh lớn của sự-sống, và tất cả chúng ta hoặc đứng bên này hay bên kia ranh-giới. Dầu cho quan-điểm về chính-trị và triết-học của tôi có thể nào đi nữa, chúng cũng phải cùng có chung một mẫu-số: ấy là, hoặc đời sống của tôi căn-cứ trên đức-tin hay không. Nếu không, thì dù cho quan-điểm của tôi ra sao cũng chẳng quan-hệ gì, hoặc là tôi bị dưới sự điều-khiển của một sự khảo-sát về chánh-trị, xã-hội, kinh-tế hay bất cứ vấn-đề nào khác. Điều quan-hệ là tôi có chấp-nhận sự cai-trị của Đức Chúa Trời hay không. Ba đoạn danh tiếng của thơ Hê-bơ-rơ (đoạn 10, 11, 12) giải-thích và chứng-minh cho chân-lý này.

Có hai khả-năng trước mặt mỗi người chúng ta là khi chúng ta nhìn đến thế-giới ngày nay mà suy-nghĩ đến tiền-đồ của lịch-sử. Tôi có thể quan-sát và suy-gẫm những gì tôi thấy, và sau khi đọc những điều

các chuyên-gia về quân-sự và chính-trị, cũng như các chính-khách và danh-nhân khác viết, cuối-cùng tôi có thể quay về những sách lịch-sử của tôi. Kết-quả là tôi có thể cố-gắng rút ra kết-luận của riêng tôi và tạo nên ý-kiến riêng của mình. Chắc chắn đây là lý-do mà phần đông chúng ta đọc những bài vở trong báo chí! Chúng ta nói: «người này là một chuyên-gia, người suy-nghĩ thế nào về điều ấy?» Trước đây có những chuyên-gia đã từng tiên-đoán rằng sẽ không có chiến-tranh trong năm 1939. Họ tuyên-bố là họ đã tìm ra được và theo ý họ thì Hít-le sẽ không gây ra chiến-tranh. Có nhiều người chấp-nhận ý-kiến ấy và lo làm ăn buôn bán hoặc thảo ra những kế-hoạch theo ý-kiến ấy. Họ chịu sự điều-khiển của những điều mình khảo-sát và suy-luận, của sự ứng-dụng lương-tri hoặc một thứ khôn ngoan của đời, hoặc sự minh-đạt về chính-trị của một số nhà tiên-đoán thời cuộc.

Tuy nhiên, có một cách nhìn khác về những điều đã được dạy-dỗ rõ-ràng trong Kinh-thánh. Điều này không căn-cứ trên những kết-luận rút ra từ con số những sư-đoàn quân-đội của một nước có hay không có, hoặc từ thời-gian chưa đến cho một nước tham-chiến hay không tham-chiến. Kinh-thánh chỉ nói cách đơn-sơ rằng có một việc chắc-chắn nào đó sẽ xảy ra, mà không nói lý-do. Kinh-Thánh chỉ nói rằng việc ấy sẽ xảy ra vì Đức Chúa Trời nói như vậy. Đó là trường-hợp trước mặt chúng ta về người Canh-đê. Không có một luận-cứ nào được đưa ra cả, cũng không có một sự cân-nhắc kỹ-lưỡng nào về lực-lượng của các đối-phương, không có một cái gì khác ngoài ra chỉ lời phán đơn-thuần của Đức Chúa Trời cùng tiên-tri Ha-ba-cúc. Tiên-tri tin lời ấy và hành-động theo lời ấy.

(Trích quyển Từ Sự-hãi đến Đức-tin)

(còn 1 kỳ nữa)

TỦ-SÁCH NHI-ĐỒNG NGUYỄN-THỊ-BẢY

Kể từ nay, các tín-đồ phụ-trách nhi-đồng trong Hội-thánh sẽ có thêm tài-liệu để dạy cho các em qua TỦ SÁCH NHI-ĐỒNG NGUYỄN-THỊ-BẢY.

Tủ sách Nhi-đồng Nguyễn thị Bảy do Cô Nguyễn thị Bảy thành-lập, trong đó, có các tài-liệu thị-trợ để dạy các em nhi-đồng như hình nỉ, hình bìa (flash card), hình nộm (puppets), hình vẽ (drawings) nói về đời-sống Chúa Jê-sus, đời sống nhi-đồng Cơ-đốc hay kiến thức phổ-thông. Ngoài ra, còn có một số tài-liệu tham-khảo về hoạt động nhi-đồng, tâm-lý nhi-đồng, trò chơi, v v . . . Thời gian Mượn sách là 2 tuần lễ cho Saigon hoặc các vùng phụ-cận và sẽ lâu hơn cho các tỉnh.

Quý tín-hữu đặc-trách nhi-đồng trong Hội-thánh muốn mượn những tài-liệu hay sách báo đó xin đến văn-phòng Tủ-sách đặt tại lầu nhứt Hội Hoàn Cầu Khải Tượng, số 2 bis Thống nhất, Saigon kèm theo 2 tấm ảnh nhỏ để làm thẻ mượn sách.



Lắng nghe và nhận-định

★ Tôi thấy vui mừng khi biết TKNS tha-thiết muốn cải-tò, xây-dựng cho càng ngày càng tiến - triển hơn trên đường phụng-sự văn-hóa Cơ-đốc giáo... Theo tôi nghĩ TKNS không nên quá khép kín, bảo-thủ — Sứ-mạng của người làm văn-hóa là phải chấp-nhận tiếng nói của mọi khuynh - hướng, chủ - trương của mọi người... Tôi nghĩ là trong Hội-thánh chúng ta có rất nhiều người viết khá, muốn viết — ngay như một vài anh em bên «Định - hướng» mà tôi quen... nhưng vì cái khép kín, bảo - thủ của TKNS mà họ không chịu cộng-tác hay bất-mãn. Tại sao cho đến bây giờ mà các cụ cũng còn nghĩ là bài văn đó «hay», «tốt» khi nó có cái nhiệm-vụ «văn dĩ tải đạo»!... Còn mọi thắc-mắc, suy-tư, ray-rức đều không giá-trị? Tôi nghĩ sứ-mạng của người làm văn-hóa thật quan-trọng, những người hướng-dẫn dư-luận thật khó-khăn... họ phải dung-hòa để tiến-bộ, nếu cứ khư - khư giữ cái của mình thì chỉ đi thụt lùi... Thú thật, tôi ít khi đọc cho hết một tờ TKNS, vì tôi gặp ở đó cái ngôn-ngữ của «Nam-Dương và Đông - Phong tạp - chí»!... Tại sao cứ sao y bản chánh những bài giảng cách đây mấy chục năm, rồi tới dịch Tấn-sĩ này, Tấn-sĩ nọ? Văn-hóa chỉ có giá-trị trong sáng-tạo và khám-phá. Phải chấp-nhận mọi ý-kiến của mọi

người đề tiến-bộ... Tôi biết thật là khó-khăn khi phải đứng giữa cũ và mới! Tuy vậy, với thiện-chí và hoài-bảo về sự tiến-bộ, TKNS nên sẵn-sàng đón-nhận tất cả mọi ý-kiến như đã nêu trong TKNS ở một vài số gần đây là phải hơn...

(Trích ý-kiến của HOÀNG - NGÂN trong một bức thư gửi cho Tòa-soạn TKNS)

☆ Nội-dung của TKNS hơi nặng về giảng-dạy, vì TKNS là cơ-quan bồi-linh. Tuy nhiên, TKNS vẫn sẵn-sàng đón nhận các bài-vở thuộc loại khác nữa, miễn là có tinh-thần xây-dựng và ích-lợi cho đa-số con-cái Chúa. Chủ-trương của TKNS không quá bảo-thủ và khép kín đâu. Lúc nào, chúng tôi cũng trông-mong, chờ-đợi các bạn trẻ tham-gia, càng nhiều càng tốt. Về bài-vở, bao giờ chúng tôi cũng quý-chuộng những bài sáng-tác, nhưng nhiều khi chúng tôi đăng những bài dịch hơi nhiều, vì trường-hợp bất khả-kháng. Tờ TKNS, vì những nguyên-nhân ngoài, đã chịu èo-òp từ lâu rồi, xin tất cả các tôi-tớ, con-cái Chúa gác bỏ mọi mặc-cảm và thành-kiến, già và trẻ, mới và cũ, cùng nhau phối-hợp lại, xây-dựng cho nó được xứng-đáng là một cơ-quan ngôn-luận chánh-thức, phản-ảnh đúng mức trình-độ trí-thức, đạo-đức của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam. — TKNS.

DÍNH-CHÍNH: Trong số báo 354, có mấy chỗ in sai, xin sửa lại như sau:

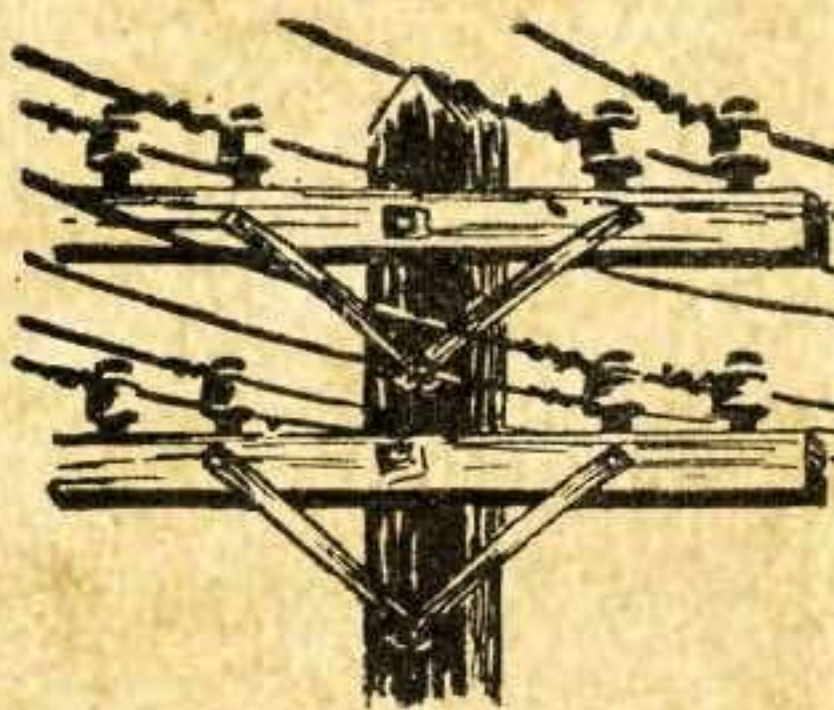
Trang 23, cột trái, dòng 6, hai chữ số cuối cùng là **9.40** chứ không phải 9-10

Trang 24, cột phải, dòng 13, chữ sau chót là **giả** chứ không phải gải

Trang 25, cột trái, dòng sau hết, hai chữ số sau hết là **6.11** chứ không phải 6

Trang 19, cột phải, dòng 14, chữ thứ 3 là **ngắn** chứ không phải ngắn

Xin cáo lỗi tác-giả và bạn đọc. TKNS.



tin - tức

ĐA-ME. *Hội-thánh bị tàn-phá vì lửa đạn.*

— Ngày 18-3-68, làng Thượng Đa-me, gồm có 3000 dân-cư phần đông là tin - đồ Tin-lành bị tấn-công cách bất-ngờ. Sau 3 giờ đồng-hồ chống-cự với phe khủng-bố, làng có 60 người bị giết và một phần ba dân nhà cửa bị lửa thiêu-hủy. Làng Đa-me là một trong những làng Thượng tiến-bộ hơn cả. Hội-thánh ở đây đã cung-cấp cho công-việc Chúa 14 vị Mục-sư và Truyền-đạo. Hiện nay, con cái Chúa ở đây đang lo xây-dựng lại nhà cửa, đồng-thời vẫn xúc-tiến việc Chúa cách mạnh-mẽ. Trưởng-ban Truyền-giáo, Mục-sư Phạm văn Năm cùng với Truyền-giáo Nguyễn anh Tài có đến tận nơi cứu-trợ và an-ủi các anh em lâm nạn. Xin các tôi-tớ, con-cái Chúa xa gần cầu-nguyện nhiều cho công-việc Chúa và các anh chị em tin - hữu tại Đa-me.

T.K.N.S.

CAM-RANH. *Chân thành cảm-tạ.* — Hội-thánh chúng tôi kính dâng lên Ba Ngôi Đức Chúa Trời lời ngợi-khen cảm-tạ ơn Chúa đã xót-thương đến Hội-thánh nhỏ bé chúng tôi tại thị - xã Cam - ranh rộng-lớn này. Cảm ơn Chúa, năm nay, Hội - thánh chúng tôi được cử - hành một chương-trình đặc - biệt mừng Chúa phục - sanh rất trọng-thể, trong nhà thờ mới vừa tạm xây xong cách một hôm trước. Ban Trị-sự và các con - cái Chúa hết sức cố-gắng làm ngày cũng như đêm để kịp nhóm lại vào ngày lễ này. Cảm ơn Chúa, Ngài có đại-dụng Cụ Mục-sư Giám-học Phạm xuân Tín và Giáo-sĩ S.F. Sutherland ban phát lời Chúa đầy quyền-năng. Có 3 linh hồn tin Chúa. Hội-thánh chúng tôi thành-

kính ghi ơn quý vị ân-nhân đã dâng giúp vào việc xây cất nhà thờ Chúa tại đây, tính đến nay gần được 100.000\$.

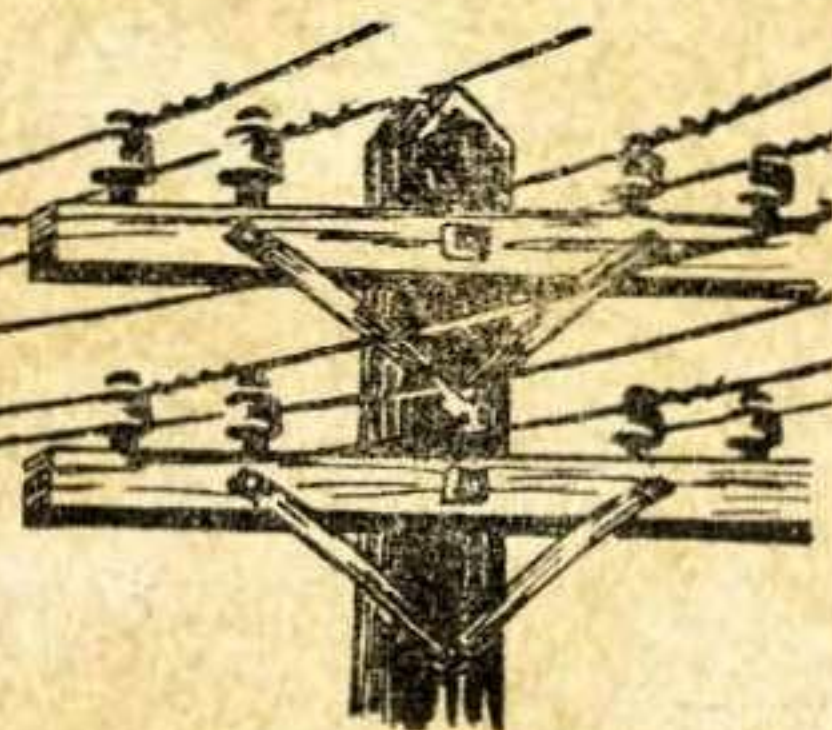
Ban Trị-sự Hội-thánh

SAIGON. *Chương-trình Truyền-đạo sâu-rộng.* — Tổng-liên hội đã cùng với Hội Truyền-giáo thành-lập một ủy-ban chuyên lo nghiên-cứu và thực-hiện chương-trình phổ-biến Tin-lành cách sâu-rộng cho đồng-bào. Sau nhiều phiên họp thảo-luận, Ủy-ban đã đồng ý chỉ-thị cho các Ban Trị-sự Địa-hạt lo tổ-chức các Hội-đồng khu-vực để huấn-luyện cán-bộ phổ-biến Tin-lành. Đồng-thời, cũng chọn gởi Mục-sư Phạm văn Năm và Mục-sư Nguyễn nam Hải đi học về Chương-trình Truyền-đạo Sâu-rộng tại Phi - luật - tân vào tháng 7 này Về các tài - liệu đề học - tập trong xứ, phòng sách Tin-lành sẽ đảm-trách việc cung-cấp. Hiện đang xúc-tiến việc ấn-loát các tài-liệu ấy, gồm chừng 8 thứ khác nhau. Kính xin các con-cái tôi-tớ Chúa khắp nơi cầu - nguyện nhiều cho công - việc này để chuẩn-bị cho chiến-dịch Tin-lành đại qui-mô của Tán-sĩ Billy Graham đã dự-định sẽ tổ-chức tại Việt-nam vào năm 1971.

TKNS

TAM-KỲ. *Trợ-cấp thiếu-nhi nghèo.* — Hội Bảo-trợ Nhi-đồng Cơ-đốc giáo, khu-vực Quảng-Tín khởi-sự hoạt-động trong 1 năm qua. Số thiếu-nhi được Hội trợ-cấp trong năm 1967 là 177 em, với định-suất hằng tháng nhứt - định là 586\$ cho mỗi em. Ngày 17-4-68, lúc 8 giờ sáng, trước sự hiện-diện của Trng-tá Tỉnh-trưởng, kiêm Tiểu - khu trưởng cùng quý - vị Đại - diện

hội - thánh



Quân Dân Chính cùng thân-hào nhân-sĩ, một buổi lễ phát tiền lần đầu-tiên đã được tổ-chức cách trọng-thể. Trong dịp này, ông Mục-sư Chủ-tọa Hội-thánh Tin-lành tại Quảng-tín có lời chào thăm quan-khách và có dành thì-giờ cầu-nguyện cho đất nước và đồng-bào.

Nguyễn-tấn-Minh, Trưởng phòng Đại-diện Hội BTNH khu-vực Quảng-tín. SAIGON. Hoạt-động của Thánh-Kinh hội Việt-nam. — Trong 6 tháng từ I-II-67 đến 30-4-68, Thánh-kinh hội Việt-nam phân-phát được: 2.359 quyển KT toàn bộ, 3.479 quyển Tân-ước, 205.491 quyển sách lễ, 126.793 quyển Truyện-tích. Tổng-cộng: 338.122 quyển. Hội có mở chiến-dịch phổ-biến Kinh-thánh cho đồng bào tị-nạn ở các Trung-tâm tạm-cư trong Đô-thành Saigon, Chợ-lớn, Gia-định và thu hái được nhiều kết-quả tốt-đẹp. Ngoài ra, Hội cũng biểu một số Kinh-thánh cho các gia-đình con-cái Chúa có Kinh-thánh bị cháy hay thất-lạc trong biến-cố vừa qua. Hội-thánh nào có số tín-hữu trong trường-hợp nói trên, xin quý-vị Chủ-tọa Hội-thánh biên thư về cho Hội chúng tôi, sẽ có Kinh-thánh gửi đến biểu tặng. Theo báo-cáo của Thánh-kinh hội liên-hiệp thì trong năm 67, đã phân-phát ra 104.805.000 quyển Kinh-thánh toàn bộ, Tân-ước và phần lễ của Kinh-thánh, trong 115 quốc-gia bằng 800 thứ tiếng. Mặc dù sự phổ-biến Kinh-thánh trên thế-giới nói chung có phần tăng triển một cách tốt đẹp trong những năm gần đây, song thực ra vẫn còn thiếu-sót so với nhu-cầu tăng gia dân-số và số người biết chữ ở nhiều

nơi trên thế-giới. Số Kinh-thánh được phổ-biến trong năm 1967 cho các đại-lục như sau:

Phi-châu	: 10,3 triệu
Á-châu	: 20,4 triệu
Bắc Mỹ-châu	: 44,7 triệu
Úc-châu	: 1,0 triệu
Châu Mỹ la-tinh	: 23,5 triệu
Âu-châu	: 4,9 triệu

Thánh-kinh Hội tại Việt-nam
39, Sương-nguyệt-Ánh, Saigon

PHAN-THIỆT. Những tấm lòng vàng. — Thề theo nguyện-vọng của các con-cái Chúa kính xin đăng bức thư của Hội-thánh Thiện-giáo (Ma-lâm) gửi cho Hội-thánh Phan-thiết sau đây: «... Xúc-động trước cảnh nhà Chúa tại Phan-thiết bị đổ nát vì chiến-cuộc nên ông bà Truyền-đạo cùng toàn-thể con-cái Chúa tại Hội-thánh Thiện-giáo chúng tôi cùng nhau lạc-quyên một số bạc là 11.000\$ để góp phần vào việc tái-thiết cơ-sở nhà Chúa, với niềm hi-vọng rằng vinh-quang của nhà Chúa sau này sẽ lớn hơn vinh-quang trước. Kính mong ông Mục-sư, Quý Ban Trị-sự vui lòng nhận cho để chúng tôi được dự phần vào công-tác cấp-thiết này...» Hội-thánh Phan-thiết chúng tôi xin chân-thành tri ân lòng hi-sinh tốt độ của tôi-tớ và con-cái Chúa Hội-thánh Thiện-giáo. Cũng không quên tỏ lời cảm ơn các vị ân-nhân và một số Hội-thánh khác đã và sẽ ủng-hộ chúng tôi trong công-cuộc tái-thiết nhà thờ. Chúng tôi sẽ xin đăng-tải đầy-đủ phương-danh của Quý vị ân-nhân khi công-việc xây-cất được hoàn-thành.

Mục-sư Trần-văn-Tùng

TIN VUI

PLEIKU. — Cậu Phan văn Hóa thành-hôn cùng cô Nguyễn thị Hỉ, trưởng-nữ ông bà Nguyễn hữu Bành. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Pleiku ngày 19-5-68. Thành-thật chúc mừng hai họ.

Ms. Hồ-Xuân-Phong

ĐỨC-PHỒ. Cậu Nguyễn-minh-Hà, trưởng-nam của ông Nghị-viên Nguyễn Ba, thành-hôn cùng cô Võ thị Ba đều là thuộc-viên Hội-thánh Đức-phồ. Hôn-lễ cử-hành ngày 21-4-68. Thành-thật chúc mừng hai họ.

Tđ. Trương-đoan-Dương

PHÚ-LÂM. — Truyền-đạo sinh Trần thanh Liêm, con củn ông bà Trần văn Điều thuộc-viên Hội-thánh Mỹ-an, thành-hôn cùng cô Nguyễn thị Bích-Thu, thứ nữ của ông bà Nguyễn viết Thành, chấp-sự Hội-thánh Phú-lâm (Chợ-lớn). Hôn-lễ cử-hành ngày 9-6-68. Thành-thật chúc mừng hai họ.

Ms. Nguyễn-thái-Dương

THAY ĐỔI ĐỊA-CHỈ

- Mục-sư Nguyễn Linh, chủ-tọa Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, 82 đường Tôn thất Thuyết, Ban-mê-thuật
- Mục-sư Nguyễn văn Thái, F.5, Cư-xá Sĩ-quan Chí-Hòa, đường Bắc-Hải, Saigon
- Mục-sư Dương - Thanh, Hộp thư 36, Qui-nhon
- Mục-sư Nguyễn văn Thìn, Hội-thánh Tin-lành, Thành — Khánh-hòa

TIN BUỒN

BÌNH HÒA PHƯỚC. — Cháu Nguyễn song Phi, con thứ tư của ông bà Truyền-đạo Nguyễn văn Năm, Chủ-tọa Hội-thánh Bình-hòa-phước, 3 tuổi, đã ngủ yên trong nước Chúa ngày 16-5-68, sau một cơn sốt nặng. Thay cho toàn-thể con-cái Chúa, thành-thật phân-ưu cùng ông bà Chủ-tọa.

Ban Trị-sự Chi-hội

CẦN-THƠ. — Cụ bà Nguyễn văn Ngọ, hưởng-thọ 87 tuổi, thân-mẫu của bà MS Nguyễn tấn Lộc và bà MS Phạm hữu Trục đã ngủ yên trong Chúa ngày 3-5-68. Bà Nguyễn-văn-Ngoản nhũ danh Trần thị Lành 42 tuổi, đã ngủ yên trong Chúa ngày 23-5-68. Thay mặt Ban Trị-sự và toàn-thể Hội-thánh, phân-ưu cùng các tang-quyển.

Ms. Nguyễn-hữu-Vinh

BÌNH-DƯƠNG. — Bà Nguyễn-thị-Ngân, 75 tuổi, cô ruột của bà MS Lâm-văn-Chí và bà Trương Ty Bru-điện Lái-thieu, — là một trong những trái đầu mùa tại H T Bình-dương, đã về an nghỉ trong nước Chúa tại Bình-nhâm (Lái-thieu) ngày 2-6-68. Thay mặt Hội-thánh Bình-dương, chúng tôi thành-thật phân-ưu cùng gia-đình MS Lâm văn Chí, gia-đình Trương-Ty Bru-điện Lái-thieu và tang-quyển.

Ms. Huỳnh-văn-Thiện

Kể từ số báo sao, mỗi số sẽ dành cho Thanh-niên 8 trang, do các Đoàn Thanh-niên luân phiên đảm-trách. Kính mời quý bạn đọc đón xem :

VIÊN-ẢNH THANH-NIÊN TIN-LÀNH-CHO ĐẾN BAO GIỜ-GIỚI-THIỆU MỘT TẬP-THẺ MỚI v.v..

của Đoàn Thanh-niên Tin-lành Nam-phần Việt-nam.

KẾT-QUẢ CHƯƠNG-TRÌNH CẦU-NGUYỆN LIÊN-TỤC SUỐT 24 TIẾNG ĐỒNG HỒ TRONG DỊP LỄ PHỤC-SINH.

Các Chi - hội sau đây đã gởi tờ trình về văn-phòng Tổng-Liên Hội :

1. **ĐỨC-PHỒ** : Tổ-chức được 10 giờ cầu-nguyện liên-tiếp. Giờ đầu có 40 người dự, giờ chót có 60 người, còn những giờ giữa thì sút hơn vì họ phải đi làm. Dầu vậy ai nấy cho rằng đây là ngày lịch-sử của Hội-thánh và của đời họ, vì từ lúc tin Chúa đến nay chưa khi nào đề ra 10 giờ liền như vậy để cầu-nguyện. Từ nay mỗi sáng từ 6 đến 7 giờ sẽ có buổi cầu-nguyện do Chủ-tọa hướng-dẫn.

2. **THÔNG-TÂY-HỘI** : Cầu-nguyện từ 6 giờ tối đến 6 giờ sáng hôm sau. Có chín gia - đình thay nhau cầu-nguyện liên-tiếp, trong đó có 3 gia-đình, mỗi gia-đình phải cầu-nguyện 2 tiếng đồng-hồ. Dầu vậy họ thấy là mau so với điều họ tưởng là lâu và mệt - mỏi. Sáng lễ Phục - sinh, ai nấy đều làm chứng lại rằng họ đã được gần-gũi Chúa hơn và cảm thấy được vui - vẻ và mạnh-mẽ sau một giờ cầu-nguyện. Nói tóm lại, thật là một cuộc cầu - nguyện được phước. Ước gì mỗi tháng Hội-thánh chúng tôi được tổ-chức như thế.

3. **BIÊN-HÒA** : Cảm ơn Chúa, các buổi nhóm đã đem lại cho con - cái Ngài rất nhiều ơn phước. Có 185 người dự - phần cầu-nguyện liên-tiếp trọn ngày và đêm thứ bảy 13/4, chia ra 131 người cầu - nguyện 12 giờ ban ngày và 54 người luân-phiên cầu-nguyện 12 giờ ban đêm. Cảm ơn Chúa, lễ Phục-sinh đã được cử - hành trọng-thể và vui-vẻ, Chúa có ban phước nhiều trên buổi nhóm từ 6 giờ 30 đến 11 giờ mới chấm dứt.

4. **BÌNH-TUY** : Vì tình-thế không thể tổ-chức cầu-nguyện ban đêm, nên chỉ có cầu-nguyện ban ngày. Buổi sáng có 30 người đến dự, buổi chiều có 21 người. Tinh-thần cầu-nguyện có sự hăng - hái hơn thường, nhiều người cảm-động, khóc - lóc, ăn-năn tội trong giờ cầu-nguyện. Thật có phước

lắm. Ha-lê-lu-gia !

5. **GÒ-VẤP** : Cầu-nguyện từ 6 giờ sáng đến 2 giờ chiều, có 21 người cầu-nguyện, mỗi người cầu - nguyện tối - thiểu là 15 phút. Từ 2 giờ 30 chiều đến 5 giờ, có 15 người họp cầu - nguyện, và từ 6 giờ đến 11 giờ đêm có 25 người họp cầu-nguyện, đều tại nhà thờ.

6. **AN-HẢI** : 12 giờ ban ngày chia ra làm 6 phiên cầu-nguyện, tại nhà thờ mỗi phiên hai tiếng đồng hồ. 12 giờ ban đêm chia ra làm 12 phiên cầu-nguyện tại tư-gia, mỗi gia-đình nhận cầu - nguyện một giờ, có giờ 2 hoặc 3 gia-đình cùng cầu-nguyện. Cảm ơn Chúa, ngày cầu-nguyện ấy rất có phước, nhiều tấm lòng đã dốc đồ trước mặt Chúa và họ đã gặp Ngài.

7. **BẠC-LIÊU** : Hội-thánh đã chia thì-giờ cầu-nguyện liên-tiếp trong 24 tiếng đồng-hồ tại Nhà Thờ, ai nấy khóc - lóc, kêu - cầu Chúa.

8. **AN-DƯƠNG** : Mặc dầu chúng tôi không được thơ, chỉ nghe thông-cáo ở Đài phát - thanh do tín-đồ thuật lại, chúng tôi đã tổ - chức cầu - nguyện và được nhiều người hưởng-ứng một cách vui-vẻ. Vì tình-thế chỉ có thể hiệp nhau cầu-nguyện suốt 12 tiếng đồng - hồ ban ngày tại nhà thờ. Ban đêm có 11 gia-đình luân - phiên cầu-nguyện, mỗi gia - đình 1 tiếng đồng - hồ. Cảm ơn Chúa, tất cả tín-đồ đều sốt-sắng đến cầu-nguyện theo phiên thứ của mình, nên chẳng một giờ nào bị bỏ trống. Lòng chúng tôi được khích - lệ trong chương-trình cầu-nguyện này.

Rất tiếc, có nhiều Chi - hội đã tổ-chức cầu-nguyện, song không gởi tờ trình về. Dù sao, mong Chúa cho tất cả lời cầu-nguyện của Hội-thánh Ngài đều được nhậm.

Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG



Trên: Hai vị tân Mục-sư:
Nguyễn-quang-Thuận và
Nguyễn-anh-Tài cùng Hội-đồng
thăm-vấn phong chức, Nha Trang
ngày 5-5-1968



Giữa: Ca-đoàn Hội-thánh Cần-
thơ, trong dịp Lễ Phục-sinh 68.

Dưới: Các sinh-viên tốt-nghiệp
khóa 67-68 cùng các lãnh-đạo
cao cấp của Giáo-hội và Ban
Giáo-sư Thánh-Kinh Thần-Học
Viện Nha Trang.

